



Huyền Tiêu

Quý Mão 2023

Kỷ niệm 30 năm thành lập Trường

14 tháng Giêng năm Quý Mão

04 - 02 - 2023



MỤC LỤC

1. Nguyễn Khuyến 30 năm hình thành và phát triển	Trang 2
2. Lời ngỏ	Trang 5
3. Nguyên tiêu nghe thơ – Nguyên Nguyên	Trang 7
4. Nguyên tiêu – Đỗ Văn Chiến	Trang 7
5. Thu hoạch từ khúc dạo đầu của nhà thơ Nguyên Nguyên- Lê Trọng Tín	Trang 8
6. Mừng xuân họp mặt – Nguyên Nguyên	Trang 12
7. Tiễn biệt tuổi nhỏ - Nguyên Nguyên.....	Trang 13
8. Chuyện 23 ông già – Nguyên Nguyên.....	Trang 14
9. Tình Sương -Hai đoạn đời, hai giọng thơ, một trái tim... ..	Trang 15
10.Mộng Nguyên tiêu – Phan Thị Mỹ Huệ.....	Trang 17
11.Xin em đừng quên – Phạm Ngọc Tuấn	Trang 18
12.Khúc thương ca hoài niệm	Trang 19
13. Có một Nguyên Tiêu như thế - Lê Đức Ngô	Trang 20
14.Cảm nhận: Nhà thơ Nguyên Nguyên - một trái tim trẻ mãi với thời gian.	Trang 21
15.Về lại trường xưa – Lê Thị Nga	Trang 25
16. Nguyên tiêu nhớ người- Đỗ Thị Minh Thêm.....	Trang 26
17. Xuân này em có về - Nguyễn Minh Thư	Trang 27
18. Cảm nhận: Đêm của người – Đêm của ta – Trần Lại Bảo Châu	Trang 28
19.Nguyên tiêu – Bùi Khánh Như	Trang 30
20. Có bao giờ - Phan Thị Tuyết Trang.....	Trang 31
21. Viết cho em – Đỗ Thị Minh Thêm	Trang 32
22. Bình thơ: Đề thiệp Tết _ Phan Thị Thu Hồng	Trang 33
23. Anh kể em nghe – Mai Văn Tuấn.....	Trang 40
24. Khóc cười sân khấu – Kim Trọng	Trang 42
25. Duyên nợ ngàn năm – Hồ Thị Kim Liên.....	Trang 43
26. Hương sắc mùa xuân – Ngô Hoàng Duy	Trang 44
27. Giọt nắng bên thềm – Trần Kim Thanh.....	Trang 45
28. Xuân về trên sân trường – Mai Trang.....	Trang 46
29. Một sáng mùa xuân – Lê Thị Kim Ngân.....	Trang 47
30. Hoa thày – Bùi Thị Thu Thảo.....	Trang 48
31. Chợt xuân – Nguyễn Duy.....	Trang 49
32.Tình yêu thời thiếu nữ - Trần Thị Hành Vân	Trang 50
33.Nhạc: Thơ vẫn đẹp như ngàn năm trước	Trang 55
34.Nhạc: Nguyên tiêu nghe thơ	Trang 56
35.Múa: Tình em xứ Quảng - NT LTT	Trang 56
36.Nhạc: Tiễn biệt.....	Trang 57
37.Nhạc: Ba mươi năm một chặng đường	Trang 58
38.Múa Non sông gấm vóc – NT NK	Trang 58
39.Nhạc: Người là ai.....	Trang 59
40.Nhạc Thầy hãy yên lòng	Trang 60

NGUYỄN KHUYẾN 30 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



GS. NGND LÊ TRÍ VIỄN
(1918 – 2012)



NHÀ GIÁO NGUYỄN NGỌC PHẤN
(1924 – 2007)





CƠ SỞ 1 (1995 - 2022)



CƠ SỞ 2 (1997 - 2010)



CƠ SỞ 3A (2001-2019)



CƠ SỞ 3B (2007-2019)



CƠ SỞ 4
2007



CƠ SỞ LÊ THÁNH TÔNG
2019

CƠ SỞ BÌNH DƯƠNG
2013



CƠ SỞ 2 (1997 - 2010)

TRƯỜNG PTTH DL NGUYỄN KHUYẾN

LỄ KHAI GIẢNG

Năm học 2003_2004



LỄ KHAI GIẢNG CƠ SỞ 2

CƠ SỞ 2 (1997 - 2010)

TRƯỜNG PTTH DL NGUYỄN KHUYẾN

LỄ KHAI GIẢNG

Năm học 2003_2004



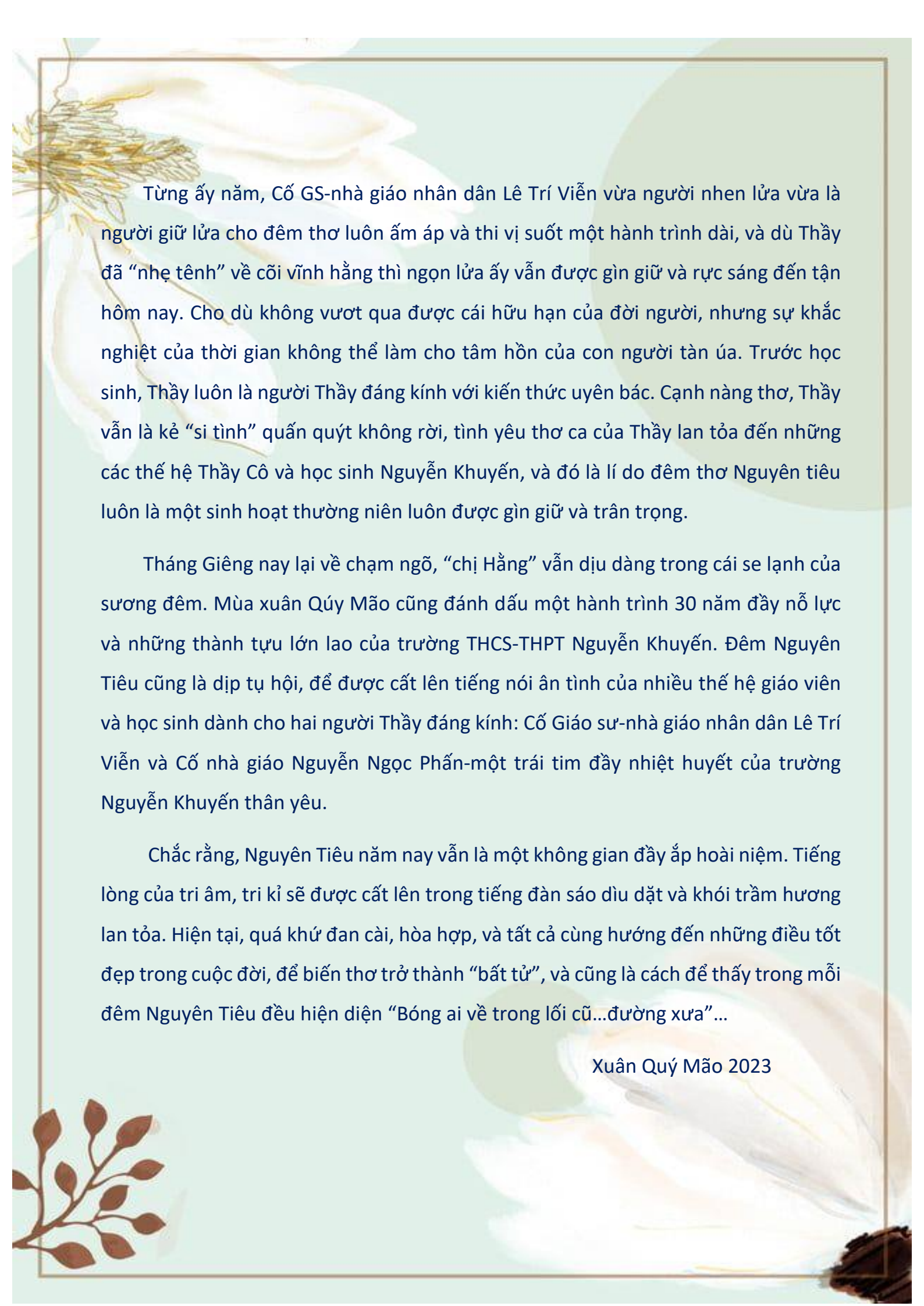
LỄ KHAI GIẢNG CƠ SỞ 2

Lời Ngỏ

“Thơ ca làm cho tất cả những gì tốt đẹp nhất trên đời trở thành bất tử.” (Shelly). Sức mạnh của thơ là khơi nguồn cảm xúc, chạm được vào những tầng nấc sâu kín của tâm hồn, nhen lên ngọn lửa ấm áp của tình người, tình đời, góp phần lan tỏa những điều kì diệu và neo đậu bền vững trong lòng người. Một ánh trăng bàng bạc trong đêm; một làn sương hư ảo; hay một chiếc lá chơi vơi giữa dòng...là đủ để tâm hồn đa cảm của thi nhân đắm đuối, rung lên từng tiếng tơ lòng và cảm xúc, cứ thế tuôn ra đầu ngọn bút.

Cũng từ chất men của đất trời, của trăng, gió, nhà thơ Nguyên Nguyên (Bút danh của Cố GS-nhà giáo nhân dân Lê Trí Viễn) đã biến không gian mê mông của đất trời thành chốn thần tiên cho tình yêu được thăng hoa: “Anh đến với em đêm thần tiên ấy/ Trăng với đèn chénh choáng hơi men”. Cái say sưa, quẩn quýt của “trăng, gió” cũng là cái mê đắm đến ngất ngây của lòng người. Chất trẻ trung và hồn thơ bay bổng, giàu cảm xúc ấy làm nên phong thái ung dung, ngạo nghễ của thi nhân, bất chấp sự khắc nghiệt của tuổi tác, đời người.

Thơ còn là nơi khởi nguồn và trở thành điểm gặp gỡ của những tiếng nói của tri âm. Vì thế, nhà thơ – cũng là người Thầy đáng kính ấy đã khởi xướng đêm Nguyên Tiêu vào năm 1999. Đêm ấy, khách yêu thơ hội tụ tại nhà riêng của Thầy để cùng đọc thơ, bình thơ. Một năm sau, Thầy trình làng tập thơ Tinh Sương với bút hiệu Nguyên Nguyên, và chính thức ra mắt đêm thơ Nguyên Tiêu tại trường Nguyễn Khuyến. Đó là một đêm không sân khấu, không đèn màu, chỉ là tấm màn trang trí đơn sơ giữa sân trường kè vài lẵng hoa tươi thắm. Và rồi trăng lên, khói trầm hương lan tỏa, tiếng đàn sáo, tiếng ngâm thơ, bình thơ...tạo nên một không gian lắng đọng, ấm áp..



Từng ấy năm, Cố GS-nhà giáo nhân dân Lê Trí Viễn vừa người nhen lửa vừa là người giữ lửa cho đêm thơ luôn ấm áp và thi vị suốt một hành trình dài, và dù Thầy đã “nhẹ tênh” về cõi vĩnh hằng thì ngọn lửa ấy vẫn được gìn giữ và rực sáng đến tận hôm nay. Cho dù không vượt qua được cái hữu hạn của đời người, nhưng sự khắc nghiệt của thời gian không thể làm cho tâm hồn của con người tàn úa. Trước học sinh, Thầy luôn là người Thầy đáng kính với kiến thức uyên bác. Cạnh nàng thơ, Thầy vẫn là kẻ “si tình” quán quýt không rời, tình yêu thơ ca của Thầy lan tỏa đến những các thế hệ Thầy Cô và học sinh Nguyễn Khuyến, và đó là lí do đêm thơ Nguyên tiêu luôn là một sinh hoạt thường niên luôn được gìn giữ và trân trọng.

Tháng Giêng nay lại về chạm ngõ, “chị Hằng” vẫn dịu dàng trong cái se lạnh của sương đêm. Mùa xuân Quý Mão cũng đánh dấu một hành trình 30 năm đầy nỗ lực và những thành tựu lớn lao của trường THCS-THPT Nguyễn Khuyến. Đêm Nguyên Tiêu cũng là dịp tụ hội, để được cất lên tiếng nói ân tình của nhiều thế hệ giáo viên và học sinh dành cho hai người Thầy đáng kính: Cố Giáo sư-nhà giáo nhân dân Lê Trí Viễn và Cố nhà giáo Nguyễn Ngọc Phấn-một trái tim đầy nhiệt huyết của trường Nguyễn Khuyến thân yêu.

Chắc rằng, Nguyên Tiêu năm nay vẫn là một không gian đầy ắp hoài niệm. Tiếng lòng của tri âm, tri kỉ sẽ được cất lên trong tiếng đàn sáo diu dặt và khói trầm hương lan tỏa. Hiện tại, quá khứ đan cài, hòa hợp, và tất cả cùng hướng đến những điều tốt đẹp trong cuộc đời, để biến thơ trở thành “bất tử”, và cũng là cách để thấy trong mỗi đêm Nguyên Tiêu đều hiện diện “Bóng ai về trong lối cũ...đường xưa”...

Xuân Quý Mão 2023

Nguyên Tiêu Nghe Thơ

Bắt chợt trên vai quàng áo ấm
Ai đó thương mình tuổi đã vơi
Đêm lạnh thơ che sao nổi gió
Lạnh mình e có lạnh sang ai !

Thơ nhập vào trăng hòa với sáo
Không ngờ áo ấm lại màu xanh
Chừng như ai đó lo mình úa
Khuya lạnh chia mình một chút xanh

28.2.2002

Nguyên Nguyên

Nguyên tiêu

(Nhớ thầy Nguyên Nguyên)

Lời hẹn năm nao lại đến ngày
Nguyên tiêu hội tụ vẫn còn đây
Người xưa vắng bóng, tình vương mãi
Hội cũ bày ra, lệ vẫn dài.
“Tổng tập” một đời, tâm huyết trọng
“Tình sương” mấy độ, xót xa đầy.
Câu chuyện từ ly thành kỷ niệm
Cảnh cũ nhưng người biệt nước mây !

Đỗ Văn Chiến

Thu hoạch từ “Khúc dạo đầu” của nhà thơ Nguyễn Nguyên trong “Đến với thơ hay”.

Lê Trọng Tín

Bạn bè đồng nghiệp, sinh viên, giáo viên, học sinh sau khi nghe thầy Lê Trí Viễn giảng bài thì thường khen : Thầy giảng hay, lôi cuốn, làm cho người nghe không những hiểu mà còn xúc động. Bao nhiêu bí quyết của thầy, thầy đã soạn thành từng bài giảng bám sát chương trình phổ thông làm tài liệu để thầy cô tham khảo khi soạn bài. Các bài này được in trong các tập “Đến với thơ hay”. Để giúp thầy cô có cái nhìn đúng trước khi đi vào tham khảo từng bài văn bài thơ, thầy Lê Trí Viễn mời thầy cô cùng đọc “Khúc dạo đầu” từ trang 8 đến trang 22 trong cuốn “Đến với thơ hay” tập 3.

Bước một: Thầy Lê Trí Viễn viết: “... điều trước tiên tôi chú trọng tìm hiểu là chữ nghĩa, Và thông thường đối với một bài thơ bài văn tôi chưa hiểu hết nghĩa các từ các câu, tôi không bao giờ dám coi là mình đã hiểu xong và dám đưa vào sách giáo khoa hoặc dám đem giảng cho học sinh.

Bước hai: Thầy Lê Trí Viễn viết: “Bước hai là bước tìm hiểu khi đi sâu vào nội dung, nghệ thuật. Đi sâu vào một bài văn, bài thơ là cả một quá trình. Thực tiễn và lí luận đều cho thấy rằng, ngày nay muốn thâm nhập một áng văn chương trong tư cách là một tác phẩm văn học, thì không thể không trải qua sự tìm hiểu các khâu trong những mối liên hệ giữa đời sống và tác giả, giữa tác giả và tác phẩm, giữa đời sống và tác phẩm, cũng như những khâu về bản thân tác phẩm. Không thể nói chuyện hiểu sâu một câu thơ mà không đặt nó vào trong toàn bài thơ, tập thơ, trong sự sáng tác của tác giả; cũng như chưa có thể nói là hiểu thật đúng nếu không hiểu nó theo thể loại, thể văn của nó...”

Quan hệ giữa bước một và bước hai: Thầy Lê Trí Viễn viết: “Nếu công việc tìm hiểu chữ nghĩa của bước một mang tính nghiên cứu thì công việc của bước hai có dáng dấp là lao động của người nghệ sĩ. Không thuần là chữ nghĩa nữa mà là cảm xúc, là cuộc sống. Không chỉ có lí trí mà có cả tình cảm, không chỉ là hiểu mà là sống. Không chỉ đòi lại mà là sáng tạo. Khó nhưng hay, nhất là vui, cái vui khám phá sáng tạo. Nhưng đi theo hướng nào để đến đó. Thông thường, đứng trước một bài thơ, bài văn, thậm chí một đoạn văn, sau khi làm mọi động tác cần thiết, kể cả tìm hiểu chữ nghĩa ở bước khởi đầu, tôi đọc đi đọc lại, đọc to, đọc thầm, có khi ngâm nga nếu là thơ, nhiều ngày, có khi đứt quãng, có khi liên tục và chú ý lắng nghe thử nó gợi cho mình cái gì, nó nói với mình cái gì là chính. Có thể coi cái đó là lời tâm sự sâu kín nhất trong lòng bạn mình, tỏ ra hết lòng với bạn thì bạn mới trao cho mình nghe. Anh em làm văn học cổ

chúng tôi gọi đó là *cái thần* của bài thơ, bài văn. Đây chưa có thể bàn kĩ về nó được. Tạm có thể nói nó là một cái gì rất tổng hợp, nó là cái hiệu lực của bài thơ, bài văn, văn thơ sờ dĩ sống động được, có ích, hay là nhờ nó. Đi sâu vào chiều sâu của chữ nghĩa tức cuộc sống trong văn học, hướng chính là đi theo *cái thần* ấy.

Học tập thầy, tôi thử vận dụng vào phân tích một ca khúc, cũng là một bài thơ của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn. Đó là bài “ Nhớ mùa thu Hà Nội”.

“Hà Nội mùa thu, cây cơm nguội vàng, cây bàng lá đỏ / Nằm kề bên nhau, phố xưa nhà cổ, mái ngói thâm nâu / Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội / Mùa hoa sữa về thơm từng ngọn gió, / Mùa cốm xanh về, thơm bàn tay nhỏ / Cốm sữa vỉa hè, thơm bước chân qua. / Hồ Tây chiều thu, mặt nước vàng lay bờ xa mời gọi / Màn sương thương nhớ, bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời / Hà Nội mùa thu đi giữa mọi người / Lòng như thềm hỏi tôi đang nhớ ai / Sẽ có một ngày trời thu Hà Nội trả lời cho tôi / Sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi. / Hà Nội mùa thu mùa thu Hà Nội / Nhớ đến một người để nhớ mọi người.”

Tôi hát bài hát này cho một nhóm học sinh trong trường mình nghe và hỏi cảm tưởng của mỗi em. Các em khen bài hát hay nhưng không hiểu. Thế là tôi nhớ đến “Khúc dạo đầu” của thầy Lê Trí Viễn và bắt đầu nói chuyện với các em bắt đầu từ bước một : tìm hiểu chữ nghĩa.

Cây cơm nguội vàng: Tác giả Lương Đình Khoa có viết trên báo Hà Nội số 5/10/2010 như sau : “Cuối tháng tám, lá của cây cơm nguội bắt đầu bạc dần đi cái màu cốm xanh của mình, thân lá mỏng lại dần ngả vàng giữa tháng chín và buông mình xoay tròn trong gió, rụng vàng au trên những lối phố, vỉa hè của những chiều tháng mười. Cơm nguội kết quả, chín vào mùa hè và khô lại, rụng theo lá giữa mùa thu, và bởi thịt quả có vị giống hạt cơm nguội nên người ta mới gọi cây bằng tên từ mùi vị của quả. Cơm nguội là loài cây gỗ duy nhất ở Hà Nội có lá vàng vào mùa thu, góp thêm chút tình cho phố dịu dàng những băng khuâng. Chúng được trồng rải rác ở một vài trục đường lớn như Trần Hưng Đạo, Phan Chu Trinh, Lý Thường Kiệt, Trần Khánh Dư...

Cây bàng lá đỏ: Sự chuyển biến theo mùa của cây bàng rất rõ rệt. Mùa hạ cây xanh lá, sang mùa thu, lá vàng dần và chuyển sắc đỏ khi đông về. Khi mùa xuân mưa phùn tới, những chiếc lá đỏ rụng hết, nhường chỗ cho lá xanh non.

Nằm kề bên nhau, phố xưa nhà cổ, mái ngói thâm nâu : Nhà cổ ở Hà Nội thường là những căn nhà trệt xây sát kề bên nhau tạo thành những dãy phố. Nhà thường lợp ngói làm bằng đất sét nung. Lúc mới lợp ngói có màu đỏ, trải qua thời gian mưa nắng

màu đỏ thẫm dần thành màu thâm nâu, tạo thêm một nét riêng để nhớ của thành phố này.

Hoa sữa: Hoa sữa là loài cây thân gỗ, cỡ nhỏ, có thể cao tới tầm 50 m, sinh trưởng ở vùng nhiệt đới. Hoa sữa bông nhỏ, màu trắng đến vàng nhạt, nở rộ vào mùa thu, tầm tháng 9, 10. Trước đây Hà Nội chỉ có một số ít cây tại các phố như Nguyễn Du, Quang Trung... nhưng nay được trồng ở nhiều tuyến phố mới. Hoa sữa có mùi thơm thoang thoang, dễ chịu nếu trồng với mật độ vừa phải và nồng nặc khi trồng với mật độ cao.

Cốm sữa vỉa hè / Thơm bước chân qua : Nhà báo Hoàng Đức Anh trên báo Công An Nhân Dân số ra ngày 16/1/2014 có ý kiến như sau. Tôi xin nói thế này: Tôi vốn gốc gác nông dân, sinh ra và lớn lên ở nhà quê. Quê tôi là làng Thanh Hương thuộc tỉnh Thái Bình, một làng nghề làm cốm từ rất lâu rồi. Ngày xưa khi lúa nếp ngoài đồng (nếp cái hoa vàng) qua thời kỳ đông sữa, chớm bắt đầu vào mẩy, tức là lúa nếp còn rất non, người ta cắt về để làm cốm. Cốm ấy vừa có màu xanh tự nhiên rất dẻo lại thơm, ăn ngon lắm. Cốm này được gọi là cốm sữa. Vào mùa thu, mùa của cốm, có nhiều loại cốm có tên gọi khác nhau tùy theo cách chế biến. Có lẽ, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn dùng cái từ "cốm sữa" là có ý muốn nói cả loại cốm ngon nhất cũng được bán trên vỉa hè Hà Nội, hương thơm của nó theo gió quất quít đến cả những bước chân của người đi đường. Hiện tượng tinh tế này khó tìm thấy ở nơi đâu khác.

Hồ Tây : (hay hồ Kim Ngưu, đầm Xác Cáo) là hồ nước ngọt tự nhiên thuộc địa phận quận Tây Hồ. Hồ được bao bọc bởi các trục đường Thanh Niên – Thụy Khuê – Âu Cơ – Nghi Tàm – Lạc Long Quân. Với diện tích lên tới 500 ha, Hồ Tây có chu vi xung quanh 1 vòng dài tới 17km. Với phong cảnh rất đổi nên thơ trữ tình.

Bầy sâm cầm nhỏ vỗ cánh mặt trời: (Sâm cầm: Fulica atra) là một loài chim thuộc họ Gà nước (Rallidae). Đây là loài chim có đầu và cổ màu đen tuyền, mắt nâu đỏ, mỏ nhọn dài và miếng sừng sau mỏ có màu trắng, trọng lượng trung bình 400-500g nhưng cũng có con nặng 700g. Sâm cầm là giống chim di cư. Khi thời tiết băng giá vào mùa đông, sâm cầm di cư về phía Nam để tránh rét và kiếm thức ăn. Loài chim này từng di cư về Việt Nam, là loài đặc sản của vùng hồ Tây, Hà Nội. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn ngắm Hồ Tây vào chiều mùa thu, lúc mặt trời ngả về hướng tây. Lúc ấy, mặt nước phản chiếu ánh hoàng hôn vàng lay bờ xa mời gọi, sương chiều nhẹ phủ trên mặt hồ, bầy sâm cầm bay liệng lên xuống kiếm ăn như vỗ cánh mặt trời.

Nhớ đến một người để nhớ mọi người: Họa sĩ Văn Thao (con trai của nhạc sĩ Văn Cao) cho biết, vào một ngày mùa thu năm 1985, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đến nhà họa sĩ Văn Cao, hồ hỏi: “Anh Văn, em vừa sáng tác một bài hát về mùa thu Hà Nội. Em hát thử anh nghe nhé”. Trịnh Công Sơn cho biết tên bài hát là Nhớ mùa thu Hà Nội, rồi ôm

ghi-ta hát. Tiếng hát của Trịnh Công Sơn vang trong căn phòng nhỏ, với những ca từ hay về Hà Nội. Có thể thấy, sau những năm ra Hà Nội, đi nhiều nơi, gặp gỡ nhiều người, Trịnh Công Sơn đã có cái nhìn riêng về vùng đất Thủ đô văn hiến. Họa sĩ Văn Thao kể lại rằng, trong lúc Trịnh Công Sơn hát, cha tôi lặng lẽ nghe. Tới đoạn gần cuối, ông ngẩng lên, ngừng bài hát đã kết thúc. Đến khi nghe Trịnh Công Sơn hát nốt câu cuối, cha tôi nhận xét: Sơn viết hay quá. Nhiều nét tinh túy của Hà Nội đọng lại trong bài hát. Nhưng bài hát đó kết thúc ở câu “Sẽ có một ngày từng con đường nhỏ trả lời cho tôi” là được rồi, sao còn thêm đoạn vĩ thanh vào làm gì? Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn cười: Đúng là em định kết thúc ở câu đó rồi, nhưng rồi lại nhớ đến anh nên em thêm phần vĩ thanh đó vào. Nhớ đến một người là nhớ đến anh, như vậy được không? Cha tôi gật đầu cười.

Bước hai: Tìm “cái thần” của bài thơ – ca khúc

Nhớ mùa thu Hà Nội ra đời trong một tháng “gặp gỡ” của những tâm hồn đồng điệu. Bài hát lấy cảm hứng chủ đạo là nỗi nhớ, khi tình yêu giữa đất và người vừa chớm nở đã phải chia xa. Nhớ mùa thu Hà Nội làm người đi xa không khỏi xốn xang, người ở gần không khỏi bồi hồi vào những buổi sớm heo may trong lòng thành phố.

Sở dĩ *Nhớ mùa thu Hà Nội* khơi gợi nên tình cảm thân thuộc đến thế là bởi Trịnh Công Sơn đã bắt được “thần thái” của một thủ đô cổ xưa, trầm mặc, thiêng liêng trong ký ức mọi người. Những cây cơm nguội vàng, cây bàng lá đỏ, phố xưa nhà cổ, mái ngói thâm nâu là những hình ảnh khó có thể bắt gặp ở bất cứ đâu. Nó hiển hiện trong tâm trí người yêu Hà Nội như tranh phố Phái, như cốm làng Vòng, hay những con đường hoa sữa nồng nàn tháng 10. Những dư âm, mùi vị ấy dù rất đặc trưng, không phải ai một lần ghé ngang Hà Nội cũng bắt được

Hạt cốm ngon nhất là hạt cốm làm từ hạt lúa nếp non ngâm sữa, chín vào độ giữa thu. Đây là thời điểm cho cốm mềm, thơm, dẻo nhất trong năm theo kinh nghiệm của những người làm cốm lâu năm của làng Vòng.

Trịnh Công Sơn đã chắt lọc những phần linh hồn tinh túy nhất của Hà Nội để đưa vào bài hát. Cốm sữa là một phần như thế, chúng ta chỉ có thể tìm thấy ở Hà Nội, vào độ giữa thu.

Văn Cao gọi Trịnh Công Sơn là người hát thơ bởi ở Sơn, nhạc và thơ quyện vào nhau đến độ khó phân định cái nào là chính, cái nào là phụ. Và bởi Sơn đã hát về quê hương đất nước bằng cả tấm lòng của một đứa con biết vui tận cùng những niềm vui và đau tận cùng những nỗi đau của Tổ quốc mẹ hiền.

Kết luận: “Khúc dạo đầu” của thầy Lê Trí Viễn thật quý giá vô cùng.

Ngày 18 tháng 1 năm 2023

Mừng Xuân Hợp Mặt

Trường cũ thầy trò về họp mặt

Cách xa đã sáu chục năm ròng

Thầy trai, trò dại đi đâu hết

Chỉ thấy cụ bà với cụ ông ?

Bỗng dưng ai nấy đều thay tuổi

Thương quý ma, mê mẩn thiên thần

Cái thưở dại khờ chưa có tội !

Sững sờ : đâu nữa tuổi mười lăm ?

Chỉ có lòng thầy đi ngược tuổi

Thân chiều đông, hồn cứ xuân rằm

Trường sinh phép ấy nào xa lạ

Ngày lại ngày uống tuổi mười lăm :

Xuân Nhâm Ngọ.

3/2002



Tiền biệt tuổi nhỏ

Nguyễn Nguyên

Thôi, để em đi, mây gió gọi
Đời non chim hót ngọt như thơ
Trời xanh lựa nắng em hong tóc
Sông đợi em sang, nước ghé bờ

Ta có còn chi duyên dáng nữa
Thanh xuân tàn rụng mấy muôn tờ
Xuôi tay, ngày tháng qua vai lạnh
Tan mộng bình sinh, nhện ráo tơ

Mùa tóc năm xưa cầm quán khách
Bến hờn cảm mực chuyển đò mưa
Lòng ta phai hết màu hoa bướm
Em hãy ra khơi, nước gió vừa

1943



Chuyện hai mươi ba ông già

Tháng 10 – 1998, nhân dịp tôi về thăm trường Tiểu học huyện Tiên Phước tỉnh Quảng Nam, nơi tôi dạy học thời trẻ, và gặp lại những học sinh cũ ở đó, Phòng Giáo dục tổ chức một cuộc họp và 22 anh còn sống đầu tóc bạc phơ, đã băng ngàn dặm tuổi về gặp tôi. Cuộc gặp gỡ diễn ra rất cảm động. Tôi có mấy câu này.

Cuộc họp chi mà kì lạ !
Hai mươi hai ông già
Ôm một ông già khác
Khóc
Có họ hàng thân thích chi đâu !
Chỉ là thầy trò
Năm mươi năm xa cách
nay
mới gặp nhau
mừng
bằng nước mắt.

Tiên Phước 10 / 1998

Tinh sương-Hai đoạn đời, hai giọng thơ, một trái tim...

Đỗ Văn Trị

1-Phần Tự bạch

Mở đầu tập thơ Tinh sương là lời Tự bạch rất chân thành, cảm động và trong đó tác giả chia sẻ nhiều thông tin bất ngờ về tên tập thơ Tinh sương, về nội dung “thơ một đời” với hai đoạn đời, hai giọng thơ, một trái tim...

2-Những bài thơ sáng tác trước Cách mạng tháng Tám 1945

Tinh sương có những đặc điểm chung của phong trào Thơ mới (1930--1945). Đó là sự cảm nhận tinh tế về vẻ đẹp thiên nhiên đất nước... nhưng đặc biệt có nhiều bài viết về cái tôi, rất buồn, buồn cho thân phận, cho dân tộc, cho kiếp người...

Một bài tiêu biểu: “Mệnh”. Hai khổ thơ đầu tỏ ra bi quan khi tình hình sức khỏe không tốt trong một mùa xuân đầy sức sống. Khổ thơ cuối hướng tới con đường văn chương như một chọn lựa, một món nợ với cuộc đời.

Ý chí vươn lên từ hoàn cảnh.

3-Những bài thơ sáng tác sau Cách mạng tháng Tám 1945

Những bài thơ sáng tác sau 1945 CMTT, giai đoạn 2 của cuộc đời, mang một giọng thơ khác hẳn. Một số chủ đề quen thuộc như thơ xuân, thơ về nghề dạy học...đã được chia sẻ trong những đêm thơ Nguyên tiêu trước đây.

Giai đoạn 1 gồm 17 bài. Giai đoạn 2 gồm 82 bài, ở phần 2 này, khi đọc lướt qua sẽ bắt gặp những bài thơ dễ nhớ và hứng thú muốn đọc ngay, đặc biệt những bài có tên người và tên địa phương.

Một số bài tiêu biểu gắn với những nhân vật cụ thể, viết về tình bạn, tình đồng nghiệp, tình thầy trò:

Tiến anh Huỳnh Lí vào Vinh nhận công tác mới – TS, trg 35

Mừng anh chị Huỳnh Lý-Mai Hương mở tiệc cưới vàng – TS, trg 79

Đáp Mai tiến sĩ – TS, trg 90

Tiến Bùi Mạnh Nhị đi học tiến sĩ – TS, trg 79

Điều cảm nhận từ những bài thơ của thầy viết cho bạn, cho học trò là niềm tin, mong ước lớn lao, cao đẹp gửi vào đó. Ý thơ không dừng lại những lời khách sáo tầm thường, công thức. Có những bài viết bằng thư pháp, viết bằng chữ Hán chứng tỏ tấm lòng ưu ái tác giả dành cho những người được tặng thơ.

Từ những bài thơ ấy người đọc còn thấy được thái độ trân trọng của tác giả trước những đức tính, phẩm chất của bạn hữu, của thế hệ đi sau. Đồng thời là lời tâm sự, lời chia sẻ rất chân tình, bộc lộ nỗi lòng, những câu thơ cảm động về sự gắn bó chia sẻ trong chí hướng và sở thích...

4-Lời kết

Hiểu về thầy

Qua công trình và sự nghiệp để lại.

Qua sự ngưỡng mộ và tri ân của các thế hệ học trò.

Qua thơ văn của tác giả.



Mộng Nguyên Tiêu

Trăng mơ màng ru ta vào cõi mộng
Gió nhẹ nâng phím tơ dệt màu mây
Đêm trong veo như ánh mắt thơ ngây
Lòng rưng rưng nhớ mắt Thầy sâu thẳm.

Thầy là người thấp lên bao khát vọng
Cho hai trường Nguyễn Khuyến, Lê Thánh Tông
Thầy lan toả một trái tim mênh mông
Đưa học trò đến bến bờ tri thức.

Thoảng đâu đây một niềm tin rất thực
Thầy đã về trong giấc mộng Nguyên Tiêu
Cho lời thơ, nét nhạc và tình yêu
Hoà quyện lại nơi con tim ấm áp.

Trăng vẫn sáng bên gió trời dịu mát
Một mùa xuân lại đến giữa sân trường
Nơi lưu mãi những kỷ niệm thân thương
Dù ngàn năm vẫn không hề phai dấu.

Giấc mộng Nguyên Tiêu đưa ta về thơ ấu
Để tâm hồn vẫn mãi được bình yên
Xin cảm ơn những giấc mộng thiêng liêng
Trong đêm Nguyên Tiêu trên sân trường Nguyễn Khuyến
Trăng lặn rồi...

lòng người còn...

xao xuyến...

Phan Thị Mỹ Huệ

Xin Em Đừng Quên

Xin em đừng quên...

Miền kí ức năm nào.

Của những tháng ngày 30 năm về trước

Của Nguyễn Khuyến những ngày đầu thành lập

Ngôi trường đơn sơ, cổng trường tạm bợ

Học trò nghịch ngợm nhiều hơn học hành, bài vở.

Xin em đừng quên

Hai Thầy sáng lập, dù đã “thất thập cổ lai hi”.

Tóc đã bạc, nhưng trái tim tràn trề nhiệt huyết

Niềm lạc quan đong đầy trong ánh mắt

Luôn miệt mài cùng trường lớp, Thầy Cô

Luôn thao thức khi đêm về với bao trăn trở, âu lo.

Vất vẩn tim óc với “đứa con” mà mình gầy dựng.

Xin em đừng quên

30 năm, một hành trình bề bộn những khó khăn.

Mỗi quả ngọt là bao công sức của người đầu dãi

Mỗi “chuyến đò” sang sông có cánh tay chèo vững chãi

Để nâng bước học trò cùng “cất cánh bay cao”

Để Nguyễn Khuyến ngày nay thành thương hiệu đáng tự hào

Thành địa chỉ của niềm tin trên cả nước

Xin em đừng quên.

Đêm Nguyên Tiêu hằng năm.

Giữa trăng, gió mênh mang, tình thơ lai láng.

Từng giọt “Tinh Sương” cũng làm cho tha nhân chénh choáng

Tưởng như Người về thủ thỉ chuyện thi ca.

03/1/2023

Phạm Ngọc Tuấn



Khúc Thương Ca Hoài Niệm

Tôi nhớ mãi những ngày xưa ấy
Bên người Thầy cùng kỷ niệm hoài thương
Thầy ngâm nga hồn hậu với “Tinh sương:
Mái tóc bạc, chén trà chiều ấm áp...”

Tôi nhớ mãi buổi chiều mưa nhẹ ước
Hình dáng Thầy trên bục giảng say mê
Khúc Chinh phụ ngâm, khúc giao ước hẹn thề
Kim - Kiều ghi tạc vào đêm trăng hư ảo.

Tôi nhớ mãi những lời Thầy khuyên bảo
Giữa thế gian dằng dặc những lo âu
Giữ tâm trong, hồn sáng tựa vì sao
Để xứng danh ngôi trường Nguyễn Khuyến.

Thời gian trôi, tất cả còn lưu luyến
Không mờ phai dấu cuộc sống đổi thay
Bởi nơi đây in mãi bóng dáng Thầy
Cùng lời dạy ghi tạc vào tâm thức...

Mùa lại mùa bao nhiêu điều mơ ước
Thấp mãi lên những khát vọng yêu thương
Nhớ mãi Thầy, nhớ mãi bóng “Tinh sương”
Chén trà chiều, khói vương cay khóe mắt...

Nguyễn Khuyến, 5/6/2022



Có một Nguyên tiêu như thế

Có một nguyên tiêu như thế
Trăng rằm mờ lạnh mây tang.
Rơi sương hay là rơi lệ
Xót xa nỗi đau trần gian!

Nhân loại gồng mình chống dịch
Chồng vợ mất nhau, mẹ mất con.
Người sống sống trong phong tỏa
Người mất không đất cất chôn.

Lịch sử nhiều năm nhớ mãi
Những anh hùng áo trắng vinh danh.
Đau thương đi qua tình người ở lại
Thành vắc_xin mạnh hơn lũy thành.

Ta lại làm thơ về Nguyên tiêu
Về vầng trăng hồi sinh, tươi mới,
Về cuộc sống bình thường trở lại
Về Nhân dân, về đất nước, mùa xuân.

Mồng 3 tết Quý Mão 2023.

Lê Đức Ngô.

Cảm nhận:

Nhà thơ Nguyên Nguyên - một trái tim yêu trẻ mãi với thời gian

Đọc tập *Tình sương* của nhà thơ Nguyên Nguyên, có những bài được viết ra khi nhà thơ đã ở cái tuổi “xưa nay hiếm”. Ấy vậy mà, trái tim yêu của nhà thơ lại rất trẻ, rất sôi nổi và nồng nhiệt. Trong thơ Nguyên Nguyên, “*Tình yêu nào biết tuổi trời/ Tim còn máu đỏ thì đời còn yêu*”. Tuổi tác đâu làm tâm hồn con người già đi. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi những vần thơ ấy được viết ra từ một người đã từng ủng hộ Nguyễn Du “*tắt bớt trăng*” và “*vặn thấp ngọn đèn*” trong đêm Thúy Kiều sang nhà Kim Trọng và cổ vũ cho bước chân “*Xăm xăm băng lối vườn khuya một mình*” của Kiều. Với nhà thơ Nguyên Nguyên, tình yêu không có tuổi. Dù 60, 70 hay 80 tuổi thì những cung bậc cảm xúc vẫn rất đời, rất thơ. Lúc nhà thơ gần 60 tuổi, ông viết bài thơ *Đêm ấy đêm này*:

Đêm Thúy Kiều sang nhà Kim Trọng

Nguyễn Du tắt bớt trăng và vặn thấp ngọn đèn

Em đến với anh đêm thần tiên ấy

Trăng với đèn chệnh choáng hơi men

Cái *chệnh choáng* men say của tình yêu giữa anh và em đã làm cho những trái tim yêu của bạn đọc bao thế hệ thổn thức. Thì ra, tình yêu từ xưa đến nay đều thế cả. Nó làm cho con người ta trở nên dũng cảm, vượt qua mọi rào cản để có thể đến bên nhau. Cả Nguyễn Du, cả tác giả của *Đêm ấy đêm này* - những con người tài hoa, những nhân cách cao đẹp đều luôn nâng niu, trân trọng những cảm xúc đẹp nhất thuộc về con người, những khao khát chính đáng nhất thuộc về con người. Trong lời tự bạch của tập *Tình sương*, nhà thơ chia sẻ: “*Cất bút thì hầu hết là phút giây của cái hằng ngày, cái chung quanh, nhưng ngẫm ngụ bao bất ngờ ý vị*”. Khi nhà thơ dùng trái tim và tâm hồn đẹp để nhìn người, nhìn đời thì những cái hằng ngày, cái chung quanh ấy vào thơ sao quá đỗi thương yêu:

Đôi bạn chuyện trò mưa ập đến

Miễn cưỡng theo người họ núp mưa

Thiên hạ thấy đều mong mưa tạnh

Nghĩ thầm họ ước cứ mưa...mưa

(*Núp mưa*)

Chỉ là cái nghĩ thầm thôi nhưng nhà thơ đã nói hộ tiếng lòng của anh, của em, của những người yêu nhau, “*ước cứ mưa mưa*”. Rồi cả chuyện *Viết thư*:

*Anh nhớ thương em anh viết thư
Đầu thư thương nhớ cuối tương tư
Thư xong anh tưởng lòng thanh thoát
Thương nhớ ai hay hóa thần thù*

(Viết thư)

Vì nhớ, vì thương mà viết dòng tâm sự cho vui bớt nhớ thương. Vậy mà “*Thương nhớ ai hay hóa thần thù*”.

Trong thơ Nguyên Nguyên, tình yêu không có tuổi và tình yêu cũng không cần ý niệm về thời gian và không gian. Đọc bài thơ *Cần làm chi địa chỉ*, ta sẽ nhận ra điều ấy:

*Đi không để địa chỉ
Tính nào có đi lâu
Cần làm chi địa chỉ
Nhấn gửi: hỏi con tim*

*Ra đi bảo: không nhớ
Ở lại bảo: không buồn
Buồn gửi vành trăng khuyết
Nhớ nhập gương trăng đầy
Hai đầu thương với nhớ
Gặp nhau trăng đường mây
Cần làm chi địa chỉ?*

*Có việc cần địa chỉ
Không phải việc tình yêu
Hỏi số tay: không chép
Moi trí nhớ: không ghi
Hóa ra việc vô duyên
Địa chỉ tình anh: Em
Địa chỉ tình em: Anh*

Nào đâu địa chỉ khác?

Dường như tất cả những gì cần nhớ đã cất hết vào con tim rồi, nên “*Cần làm chi địa chỉ*”. Địa chỉ chỉ cần để làm nơi giao tiếp xã hội thôi, chứ anh và em dù xa hay gần, dù đi hay ở, trong tim đã có nhau rồi. Vậy thì không gian và thời gian đâu có còn quan trọng? “*Cần làm chi địa chỉ/ Nhắc gửi: hỏi con tim*”. Sự xa cách về không gian làm người ta nhớ, làm người ta buồn nhưng “*Buồn gửi vành trăng khuyết/ Nhớ nhập gương trăng đầy*”. Nhớ và buồn nhiều quá, không thể nói hết. Bài thơ mênh mang quá, lắng đọng và lắng mạn quá.

Thời gian là một khái niệm đơn giản, như ngày tháng, giờ phút và giây. Nhưng với những người yêu nhau, họ thường quên đi ý niệm về thời gian. Bài thơ *Mai chiều* của nhà thơ Nguyễn Nguyên cũng vậy:

Xế chiều bỗng hỏi ban mai:

Chiều mai sao lại chung ngày hỡ em?

Tươi bầm đều máu về tim

Chung ngày sao lại còn riêng mai chiều?

Chung ngày là chuyện chung yêu

Ban mai chung nắng, xế chiều chung sương

Đã rằng mai nhớ chiều thương

Chung lòng ai nữ chia đường chiều mai?

Tình yêu nào biết tuổi trời

Tim còn máu đỏ thì đời còn yêu!

Gió đà quyến cánh buồm xiêu

Thuyền nào neo lại mà chiều mà mai!

Yêu nhau biết tự bao giờ

Bờ tre lá rụng, nắng hờ bên hiên?

Đất còn non nước hai bên

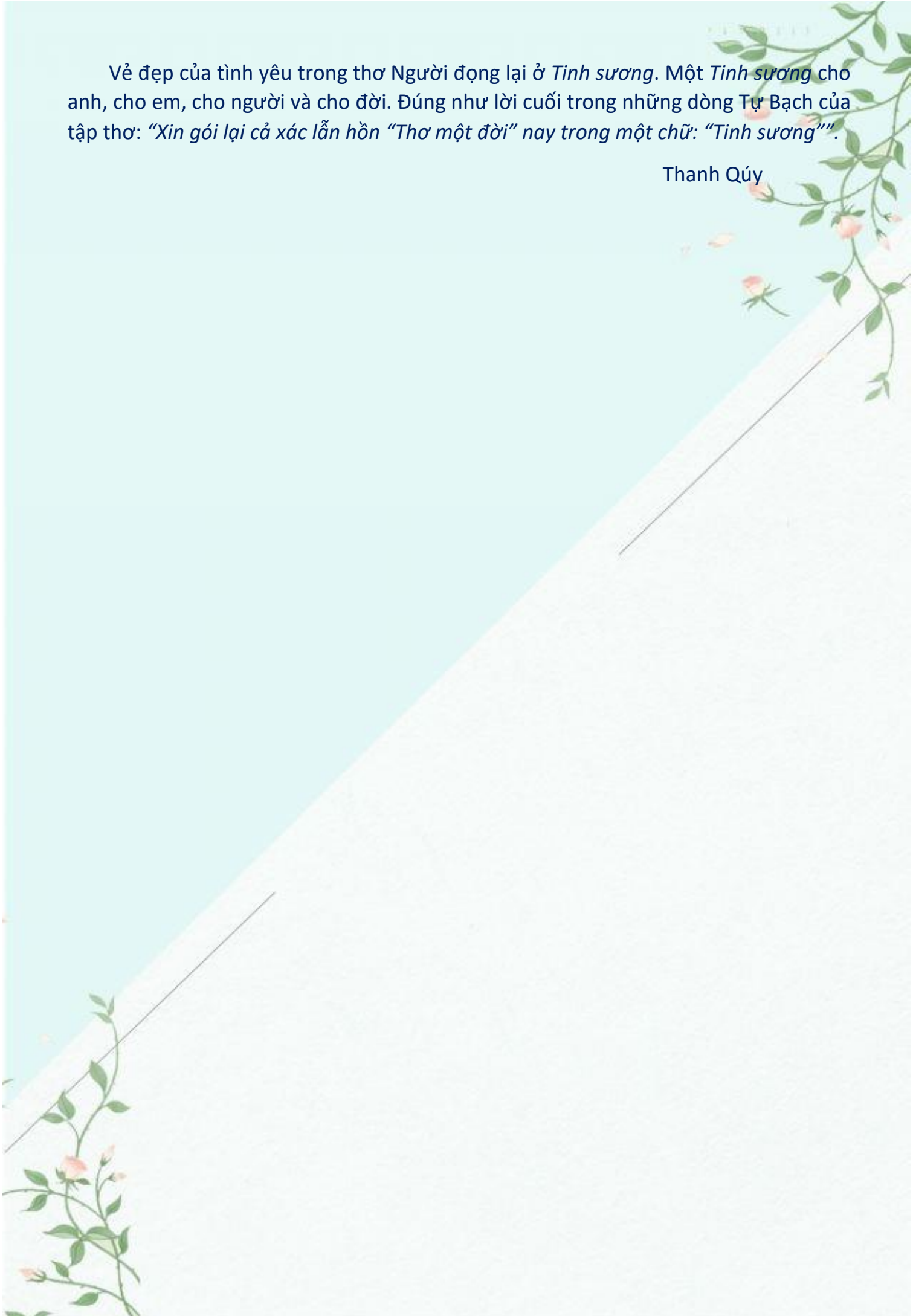
Thì tim còn cứ lâu bền với yêu!

Kể chi mai sớm xế chiều!

Đúng rồi, “*Kể chi mai sớm xế chiều*”. Vì mai hay chiều đều là nhớ là thương. Đã chung lòng thì ai nữ chia đường chiều mai.

Vẻ đẹp của tình yêu trong thơ Người đợng lại ở *Tinh sương*. Một *Tinh sương* cho anh, cho em, cho người và cho đời. Đúg như lời cuối trong những dòng Tự Bạch của tập thơ: “*Xin gói lại cả xác lẫn hồn “Thơ một đời” nay trong một chữ: “Tinh sương”*”.

Thanh Quý





Về Lại Trường Xưa

Về đây ngồi lại bên hiên,
Lắng nghe gió thổi, tiếng chim reo cười,
Âm thanh của những ngày vui,
Đong đưa lá biếc, chiều rơi nắng vàng,
Còn đây những buổi học tan,
Còn đây tiếng hát những ngày vành khuyên.
Cuộc đời bao nỗi ưu phiền,
Gửi sau cánh cổng vào trường hôm nay...

Về đây tìm lại người thầy,
Đã qua năm tháng, đong đầy yêu thương.
Bao mùa lá đổ sân trường,
Vẫn còn đò nhỏ, đưa người sang sông,
Thời gian có một tấm lòng,
Thời gian có một dòng sông bên trời.
Bôn ba sống giữa cuộc đời,
Giờ đây con hiểu những lời ngày xưa!...

Đi rồi mới thấy nắng mưa,
Xa thầy mới nhớ nụ cười chiều hôm,
Hóa ra mảnh đất tâm hồn,
Là mảnh đất ấy- vun trồng đời con....

Lê Thị Nga



Nguyên Tiêu Nhớ Người

Thêm một mùa trăng nữa đi
Nguyên Tiêu trăng sáng, nhớ thương vui đầy.
Nhìn trăng vẫn thế tròn đầy
Ánh trăng soi sáng nhân gian vô thường.
Nhìn trăng con nhớ bóng Người
Bao mùa xuân đến trăng còn, Người đâu?
Nhìn trăng con nhớ bóng Người
Nguyên Tiêu trăng đến, cùng Người đọc thơ...

Đỗ Thị Minh Thêm

Xuân Nay Em Có Về?

Xuân Sài Gòn có gì vui không em?
Nắng có xôn xao hanh vàng trong kẽ lá,
Phố có đông và dòng người còn hối hả,
Như những chiều anh đến đón chờ em?

Sài Gòn ngày xuân, anh biết, rực rỡ ánh đèn,
Dưa hấu, bánh chưng và mai vàng khắp lối.
Em có nghe trái tim mình đập vội,
Lòng bồi hồi nhớ cái Tết quê xưa?

Lối vào nhà em xanh ngắt những rặng dừa,
Nồi bánh chưng bên hiên bập bùng ánh lửa,
Mẹ nấu nồi khổ qua hầm trong căn bếp nhỏ,
Khói lam chiều vương vấn một tình quê.

Về đi nghe em, anh sẽ đón em về,
Xóm giềng bạn bè khi xưa nhớ em nhiều lắm!
Ta sẽ ngắm cảnh mai rực vàng trong sân nắng,
Hoa cỏ mềm say đắm một triền đê...

(08-01-2023 - Nguyễn Minh Thư)

Cảm nhận:

ĐÊM CỦA NGƯỜI, ĐÊM CỦA TA

Đôi dòng cảm nghĩ về bài thơ “Đêm ấy, đêm này” – GS. Lê Trí Viễn

Nhắc đến Truyện Kiều, ta lại phải nhắc về thầy Lê Trí Viễn, bởi trong nền phê bình văn chương đương đại, hiếm ai có được chiều dài tuổi đời và chiều sâu trong cách cảm, cách nghĩ về Kiều như GS. Lê Trí Viễn. Không chỉ bình về Kiều hay, thầy còn vịnh Kiều rất hay, mà ta thường nghe quen những câu trong bài thơ “Đêm ấy, đêm này”.

Một đoạn Kiều tìm gặp chàng Kim đã khiến giới mộ điệu tốn không ít giấy mực để giảng bình, nhưng ta vẫn thấy một nàng Kiều tìm gặp chàng Kim thật lạ qua ngòi bút phê bình của GS. Lê Trí Viễn. Người đã vịnh Kiều bằng lăng kính của riêng mình mà trong đó, ta thấy mối giao thoa giữa “đêm ấy” và “đêm này”, sự tri âm đồng điệu giữa hồn ta và hồn người, giữa trái tim của độc giả và tác giả...

Đêm ấy, đêm này

Đêm Thuý Kiều sang nhà Kim Trọng

Nguyễn Du tắt bớt trăng và vắn thắp ngọn đèn

Anh đến với em đêm thần tiên ấy

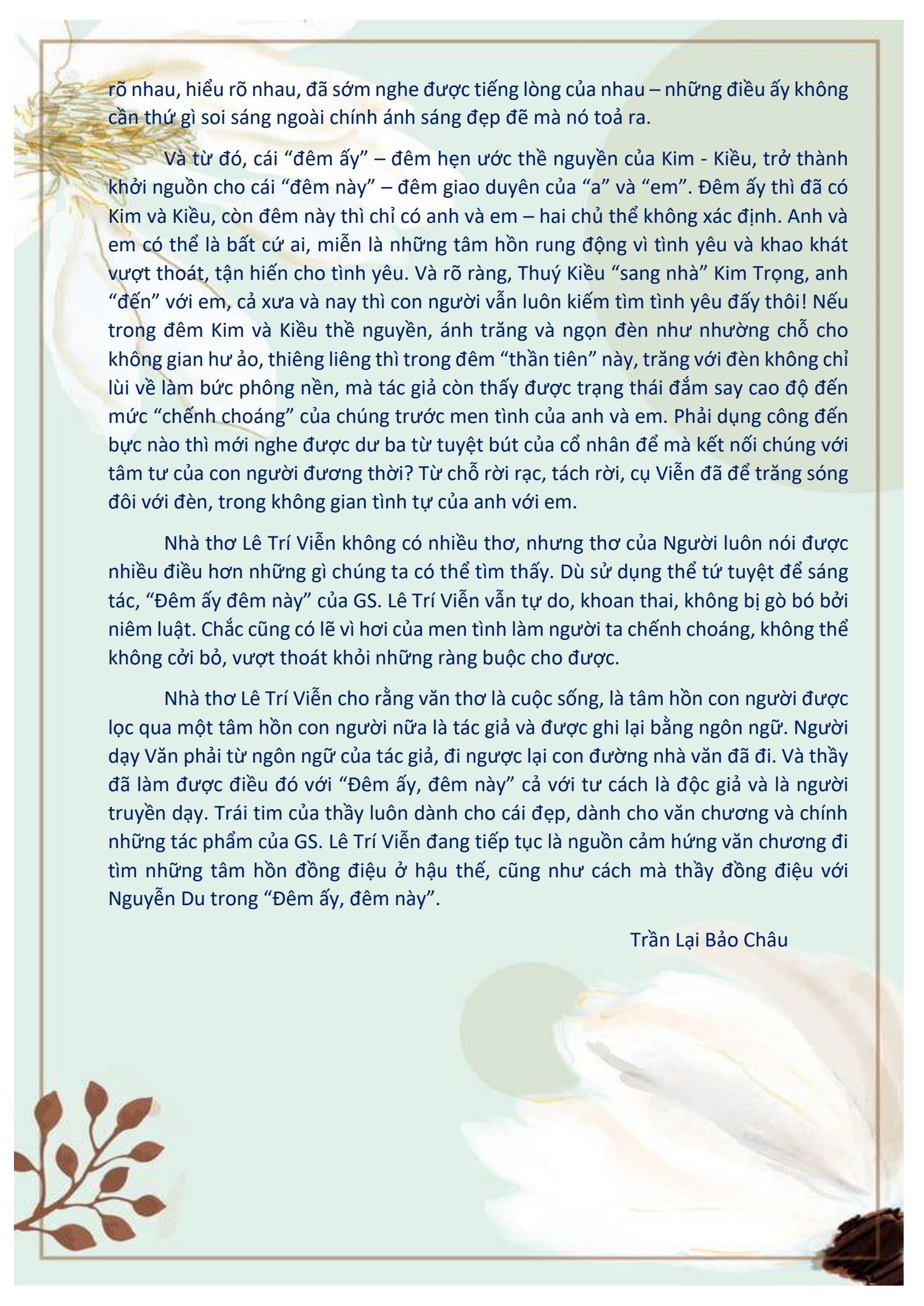
Trăng với đèn chính chói hơi men.

Hậu thế trăm năm, nói như Hoài Thanh, vẫn còn ngỡ ngàng trước bước chân “xăm xăm băng lối vườn khuya một mình” của Thuý Kiều. Cụ Viễn còn đi xa hơn thế: cụ thấy được dụng ý tác hợp của Nguyễn Du. Dụng ý ấy khiến Nguyễn Du như thay quyền của tạo hoá để “tắt bớt trăng” rồi “vắn thắp ngọn đèn”, để rồi không gian huyền ảo hư thực trong “đêm ấy” một lần nữa hiện ra:

Nhật thưa, gương giọi bóng càn,

Ngọn đèn trông lọt trướng huỳnh hắt hiu

Trong đêm tối, Kiều rẽ lối sang nhà Kim Trọng, đáng lẽ ra nàng cần nguồn ánh sáng mạnh hơn để soi tỏ con đường mà đi cho nhanh, cho gọn; vậy mà đêm này, Nguyễn Du như muốn làm cho không gian thêm phần hư ảo, khiến cho đêm thề nguyện, hẹn ước giữa Kim - Kiều biến thành “đêm thần tiên”. Đã có nhiều cây bút khẳng định vẻ đẹp của đêm thề nguyện và nỗ lực dành nhiều câu từ trau chuốt cốt để tái hiện lại khung cảnh ấy. Nhưng những cảnh gì đẹp trên đời tuyệt nhiên không thể cảm nhận bằng mắt. Và phải chăng, dù đường tình đã bị phủ mờ, nhưng họ thấy



rõ nhau, hiểu rõ nhau, đã sớm nghe được tiếng lòng của nhau – những điều ấy không cần thứ gì soi sáng ngoài chính ánh sáng đẹp để mà nó toả ra.

Và từ đó, cái “đêm ấy” – đêm hẹn ước thề nguyện của Kim - Kiều, trở thành khởi nguồn cho cái “đêm này” – đêm giao duyên của “a” và “em”. Đêm ấy thì đã có Kim và Kiều, còn đêm này thì chỉ có anh và em – hai chủ thể không xác định. Anh và em có thể là bất cứ ai, miễn là những tâm hồn rung động vì tình yêu và khao khát vượt thoát, tận hiến cho tình yêu. Và rõ ràng, Thuý Kiều “sang nhà” Kim Trọng, anh “đến” với em, cả xưa và nay thì con người vẫn luôn kiếm tìm tình yêu đấy thôi! Nếu trong đêm Kim và Kiều thề nguyện, ánh trăng và ngọn đèn như nhường chỗ cho không gian hư ảo, thiêng liêng thì trong đêm “thần tiên” này, trăng với đèn không chỉ lùi về làm bức phong nền, mà tác giả còn thấy được trạng thái đắm say cao độ đến mức “chấn choáng” của chúng trước men tình của anh và em. Phải dụng công đến bậc nào thì mới nghe được dư ba từ tuyệt bút của cổ nhân để mà kết nối chúng với tâm tư của con người đương thời? Từ chỗ rời rạc, tách rời, cụ Viễn đã để trăng sáng đôi với đèn, trong không gian tình tự của anh với em.

Nhà thơ Lê Trí Viễn không có nhiều thơ, nhưng thơ của Người luôn nói được nhiều điều hơn những gì chúng ta có thể tìm thấy. Dù sử dụng thể tứ tuyệt để sáng tác, “Đêm ấy đêm này” của GS. Lê Trí Viễn vẫn tự do, khoan thai, không bị gò bó bởi niêm luật. Chắc cũng có lẽ vì hơi của men tình làm người ta chấn choáng, không thể không cởi bỏ, vượt thoát khỏi những ràng buộc cho được.

Nhà thơ Lê Trí Viễn cho rằng văn thơ là cuộc sống, là tâm hồn con người được lọc qua một tâm hồn con người nữa là tác giả và được ghi lại bằng ngôn ngữ. Người dạy Văn phải từ ngôn ngữ của tác giả, đi ngược lại con đường nhà văn đã đi. Và thầy đã làm được điều đó với “Đêm ấy, đêm này” cả với tư cách là độc giả và là người truyền dạy. Trái tim của thầy luôn dành cho cái đẹp, dành cho văn chương và chính những tác phẩm của GS. Lê Trí Viễn đang tiếp tục là nguồn cảm hứng văn chương đi tìm những tâm hồn đồng điệu ở hậu thế, cũng như cách mà thầy đồng điệu với Nguyễn Du trong “Đêm ấy, đêm này”.

Trần Lại Bảo Châu

Nguyên Tiêu

Bài 1:

Nguyên Tiêu

Nguyên tiêu thiên nguyệt viên viên mãn
Thanh minh quang tỏa diệp hoa khai
Ngọc hà tương giao thiên thượng thủy
Nghị thị nhân gian lưỡng Quảng Hàn

Dịch nghĩa:

Nguyên Tiêu

Đêm nguyên tiêu trăng trên trời tròn đầy viên mãn
Dưới bóng trăng thanh (thấy) hoa lá đang khai chồi
Dòng sông nước trong như ngọc, trời trên nước dưới hòa làm một
Cứ ngỡ ở nhân gian có hai vầng trăng cùng chiếu soi.

Bài 2:

Giọt...

Trên những vòm lá xanh
Trên những bông hoa trắng
Buổi bình minh
Hơi sương, giọt...!

Bên khung cửa sổ sớm mai
Trên mặt bàn gỗ nâu trầm
Và trang vở
Nắng vàng, giọt...!

Trên những đám mây ướt sũng
Trên bàn tay nhỏ vội vàng
Che trên tóc
Mưa xuân, giọt...!

Nơi khoảng sân trường đầy nắng
Nơi gốc mận bao mùa gió mưa
Quả bóng lăn
Mồ hôi, giọt...!

Ở góc lớp sau tiếng chuông dài
Ở ghế đá khi giờ ra chơi đến
Tiếng rộn ràng
Nụ cười, giọt...!

Nơi tấm bảng đen và hàng phấn trắng
Nơi cánh chim bằng giang rộng cánh
Trên nền xanh
Niềm tin, giọt...!

Giọt nắng! Giọt mưa! Giọt thương! Giọt
nhớ!
Động, một cánh chim, giữ một mùa xuân
Động, một cánh chim, giữ một mơ ước
Động, một cánh chim, giữ một tâm hồn...

Bùi Khánh Như

Có Bao Giờ

Có bao giờ em về lại thán năm xưa
Gốc phượng, sân trường, hàng cây, ghế đá
Mùa yêu thương, thán năm qua vội vã
Bên thày cô sâu lắng một khoảng trời

Có bao giờ em nhớ tiếng à ơi
Tiếng quê hương trong lời ru của mẹ
Cho yêu dấu hồn nhiên trôi khe khẽ
Đưa em vào những khát vọng mai sau?

Có bao giờ em tìm lại vì sao
Vầng trăng nghiêng nghiêng soi bên khung cửa
Thời gian ơi xin lặng thán mở ngõ
Để em về với kỉ niệm yêu thương...

Nguyễn Khuyến đưa em đến mọi nẻo đường
Cùng Lê Thánh Tông chấp cánh bao mơ ước
Ngày hôm nay mong em vững bước
Và mai này nhớ tìm lại thán năm xưa...

Tân Phú, 25/5/2022
Phan Thị Tuyết Trang (GV Anh văn)

Viết Cho Em

Viết cho em những ngày đầu nhập học
Năm lớp 10, bao bồi rối âu lo.
Giữa sân trường cơn nắng hè gay gắt
Mắt em nhìn mang sắc tím hoàng hôn.
Như cánh chim non, lần đầu lần đầu lặc mẹ
Thấm thía vô cùng hai tiếng: *yêu thương!*

Viết cho em những ngày tháng miệt mài
Bên cửa sổ qua khung trời lớp học.
Em trưởng thành theo nhịp bước thời gian
Đường em đi một vòng tròn khép kín.
Nội trú – sân trường- bếp ăn chiều chủ nhật
Để vũng vàng cho mơ ước mai sau.

Viết cho em những ngày cuối cấp
Lớp 12, vất vả, nhọc nhằn.
Sách vở bộn bề, điểm số, đợt thi
Bao nước mắt, bao đêm dài thiếu ngủ.
Cố lên em! bởi cuộc đời dẫu bể
Hạnh phúc nào mà không có đắng cay?
Đường em đi không gập ghềnh trắc trở
Đích cuối cùng sao trái ngọt hoa thơm?

Mai xa rồi trên đường đời tấp nập
Có khi nào, em bước chậm dừng chân
Em ngoảnh lại tìm trường xưa bạn cũ
Lớp học quen, màu áo trắng thân thương
Và em nhớ...góc sân trường kỉ niệm
Và nhớ người đã giúp...viết tên em?

Đỗ Thị Minh Thêm

Long An, Tết 2023

ĐỀ THIỆP TẾT

“Gốc mai già tung hoa”(Trích Tập thơ “Tinh Sương”- Thầy Lê Trí Viễn)

Đất chỉ một chậu

Cực nhọc một đời

Sắc lại một gốc

Kiếp đất đá thôi

May còn trời huyền diệu

Đất đá cũng sinh sôi

Hoa bật ra tung tóe

Vang vang những tiếng cười

Đời ta đi từ đất

Xuân đến mai vàng tươi

Gởi con một lời thiệp

Gởi con một lời mai.

(Xuân Canh Thìn, tháng 1/2000, Lê Trí Viễn)

Chúc xuân, tặng thiệp, tặng quà cho bạn bè người thân vào dịp Tết đến, xuân về là một nét đẹp trong văn hóa truyền thống của người Việt từ bao đời. Người Việt vốn sống gần gũi với thiên nhiên, dùng thiên nhiên hữu hình mà biểu tượng cho những khát vọng vô hình. Bài thơ **Đề thiếp Tết, trích trong tập Tinh Sương, nhà thơ Nguyễn Nguyên** lấy cảm hứng từ thiên nhiên mùa xuân, một hình tượng thiên nhiên rất gần gũi với đời sống tinh thần của người Nam Bộ: **Mai vàng đón xuân**, với lời đề từ của bài thơ “Gốc mai già tung hoa”

1. Mở đầu bài thơ là lời đề từ và những nhận xét rất giản dị về một chậu mai vàng trong tấm thiệp mùa xuân.

“Đất chỉ một chậu

Cực nhọc một đời

Sắc lại một gốc

Kiếp đất đá thôi”.

Cây mai vàng trồng trong chậu đất, chậu đất nhỏ bé, bình dị nhưng chứa hồn đất. Đằng sau chậu đất, lớp đất nâu là cuộc đời của cây mai vàng, chắt chiu, ấp ủ bao tháng ngày. Từ hạt mai đen nhánh hóa thành cây con, vươn mình bao nắng gió, cho đời đóa hoa. Còn thấp thoáng hình ảnh vất vả của bác nông dân, của người làm vườn ***“cực nhọc một đời”*** bán mặt cho đất, bán lưng cho trời. Câu thơ có chút ngậm ngùi thân phận ***Sắc lại một gốc- Kiếp đất đá thôi***.

2. Lễ hóa sinh, sự huyền diệu của vũ trụ ẩn chứa trong khổ thơ thứ hai đã nâng tư tưởng của bài thơ lên tầm cao mới.

May còn trời huyền diệu

Đất đá cũng sinh sôi

Hoa bật ra tung tóe

Vang vang những tiếng cười

Hóa ra vạn vật trong cõi huyền diệu của tạo hóa luôn có mối tương quan chặt chẽ, chuyển hóa lẫn nhau. Đất mãi vẫn là đất tưởng như không có giá trị gì, nhưng chậu đất bình thường ấy đã ấp ủ, nuôi dưỡng một gốc mai già đơm hoa vàng rực rỡ vào mùa xuân. Công lao của chậu đất được nhà thơ đánh giá rất cao, ***đó là lễ trời huyền diệu***, mang kết quả sinh sôi. Nói khác đi, không có chậu đất thì gốc mai già không có những cánh hoa như những nụ cười chào đón xuân sang. Cách diễn đạt của nhà thơ ***Đất đá cũng sinh sôi*** cho người đọc cảm nhận sự vận động bên trong lòng chậu đất nhỏ bé, bên trong thân mai khẳng khiu. Từ ***“bật”*** rất đối bình thường bỗng hóa thành nhãn tự của bài thơ, ẩn chứa nội lực phi thường: ***“Hoa bật ra tung tóe”***. Đã ***bật*** rồi còn ***tung tóe***, đó là sự tích tụ, dồn nén, chắt chiu lâu ngày của chậu đất dồn hết tâm tình cho gốc mai già đơm hoa vào mùa xuân. Thật gợi hình, gợi cảm, những cánh mai vàng như gieo sắc vàng rộng khắp một góc sân, phô màu vàng rực rỡ trên chậu đất nâu đen giản dị, lặng thầm. Sự chuyển hóa thật huyền diệu. Nhà thơ Hoàng Trung Thông từng ngợi ca bàn tay lao động ***“Bàn tay ta làm nên tất cả- Có sức người sỏi đá cũng thành cơm”***. Đó là sự chuyển hóa từ vật chất bậc thấp “sỏi đá” sang vật chất bậc cao “thành cơm”. Còn trong khổ thơ này, nhà thơ Nguyễn Nguyên cho thấy một sự chuyển hóa huyền diệu hơn: từ vật chất sang tinh thần, từ chậu đất bình thường đã mang đến nụ cười niềm vui cho mọi người: ***Hoa bật ra tung tóe- Vang vang những tiếng cười***

Tiếng cười mang ước nguyện về sự may mắn, niềm vui, hạnh phúc ngày xuân. Từ chậu đất nhỏ bé, bình dị, gốc mai già bật ra hoa, đồng thời đã bật ra cái ngỡ ngàng của người ngắm hoa: Ngỡ ngàng vì có những vật nhìn vẻ ngoài rất bình thường như chậu đất, gốc mai cằn cỗi nhưng đã đem đến những bất ngờ, phi thường. Người ngắm mai vàng hôm nay có thể đã chạm đến cái ngỡ ngàng trước cảnh mai nhuộm mùi Thiên của Mãn Giác Thiền sư năm xưa:

Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận

Đình tiền tạc dạ nhất chi mai

Dịch thơ

*Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết;
Ngoài sân đêm trước một cành mai.”*

Còn là cái ngỡ ngàng thán phục của người chiến sĩ cách mạng HCM khi **Thượng Sơn**, trong đó hình ảnh một cành mai xuất hiện trong tứ thơ rất bất ngờ và xúc động:

*Lục nguyệt nhị thập tứ
Thượng đảo thử sơn lai
Cử đầu hồng nhật cận
Đối ngạn nhất chi Mai*

Nhà thơ Tố Hữu dịch

Hai mươi tư tháng sáu
Lên ngọn núi này chơi
Ngẩng đầu mặt trời đỏ
Bên suối một nhành mai.

Điều đó chứng tỏ thiên nhiên quanh ta chẳng những đẹp mà còn ẩn tàng triết lí nhân sinh sâu sắc.

3. Nhà thơ còn mang đến cho người đọc những triết lí gian. *Người ta là hoa đất* được chuyển tải khéo léo ở khổ thơ cuối cùng.

“Đời ta đi từ đất

Xuân đến mai vàng tươi

Gởi con một lời thiệp

Gởi con một lời mai”

Lời đề thiệp của người thầy, người cha, người ông, trở thành lời chúc Tết, lời dặn dò đầu Xuân. Người thầy, người cha chúc học trò, chúc cho cháu con có một mùa xuân hạnh phúc, nhiều may mắn, nhiều niềm vui như thông điệp từ cánh mai vàng kia.

Ẩn ý trong lời chúc còn là lời dặn dò, kì vọng của thế hệ trước đối với thế hệ sau **“Đời ta đi từ đất**

Xuân đến mai vàng tươi”

Ngắn gọn, giản dị mà ý tại ngôn ngoại biết bao. Đời ta từ đất, gian khổ nghèo khó, lam lũ, phấn đấu cả đời người để có thành tựu hôm nay, mang đến niềm vui, sự cống hiến cho cuộc đời. Ta đi từ đất mà lên nhưng ta không phải là đất, ta không chỉ là đất, con cháu hãy nhớ lấy điều đó vào ngày đầu xuân mới.

Người thầy, người cha còn dạy học trò và con cháu mình lẽ sống cao đẹp qua lời đề thiệp: sống cống hiến hết mình cho cuộc đời như hoa mai kia **“Xuân đến mai vàng tươi”**. Cây mai có thể dâng cho đời màu sắc đẹp, mùi hương thanh quý nhất vào mùa xuân bởi nó đã chắt chiu những chất màu mỡ trong chậu đất nhỏ bé, đã chịu gian khó nắng mưa, ôm ấp từng cành mai khẳng khiu để tung trào thành những cánh hoa mai. Con người hãy nỗ lực hết mình dâng cho đời hương sắc mùa xuân.

Trong tâm thức người Việt cho rằng cây Mai mang được hình ảnh của 3 loại cây đẹp: Mai, Tùng, Trúc. Ba loại cây tượng trưng cho đức tính của người Quân tử. Qua cây Mai ta có dáng vẻ thanh tú của Trúc lẫn vẻ uy nghi cứng cỏi của Tùng. Cây Mai tượng trưng cho tiết tháo trong sạch, nhân cách thanh tao, có thể sánh ngang Tùng Bách, hiên ngang thi gan cùng sương gió. Có phải người Thầy, người cha, người ông muốn dặn dò con cháu: Hãy sống như cây mai, hoa mai?

Bài thơ được nhà thơ Nguyễn Nguyên viết vào tháng 1/ năm 2000, khi ấy Thầy đã bước sang tuổi 82, lời đề thiệp xuân nhẹ nhàng mà như một lời giáo huấn sâu sắc đối với thế hệ sau. Còn nhớ trong hồi ức của nhà giáo Lê Lưu Oanh, người con thứ ba của thầy, đã nói về cha mình: là một người cha rất chú ý dạy con nề nếp của một gia đình gia giáo, nhưng chưa bao giờ quát mắng hay to tiếng, luôn nhỏ nhẹ chỉ bảo từng li, từng tí. Vẻ hiền lành đó thật sự là sức mạnh to lớn của kẻ sĩ, đó chính là đạo lí giản dị trong cuộc sống cũng như trong cách làm thơ của thầy. GamzaTop từng nói **“Thơ có khi như trái núi cao không với tới/ Có khi như cánh chim, sà đậu xuống bàn tay”**, chọn thể thơ tự do, câu chữ ngắn gọn, giản dị, hàm súc, bài thơ nhỏ xinh xắn như một chậu mai vàng nhưng dụng công và dụng tâm của người vun đất, trồng mai thì không hề nhỏ.

Lời đề thiệp của người thầy, người cha, người ông không chỉ dành cho học trò, và con cháu mình mà dành cho tất cả chúng ta, dành cho muôn đời như sau. Lễ huyền diệu của bài thơ giản dị chính là ở đó

Thành phố HCM ngày 1/ 1/2023

(Nguyên tiêu) Phan Thị Thu Hồng

-----Hết-----

Thiền Uyển tập anh chép lại nhiều bài *kệ* (3) nhưng nổi bật nhất có bài sau đây của Đại sư *Mãn Giác* :

春去百花落
春到百花开
事逐眼前过
老从头上来
莫谓春残花落盡
庭前昨夜一枝梅

Xuân khứ bách hoa lạc

Xuân đáo bách hoa khai

Sự trục nhãn tiền quá

Lão tòng đầu thượng lai

Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận

Đình tiền tạc dạ nhất chi mai

“NHẤT CHI MAI” LÀ “MỘT CÀNH MAI” HAY “MỘT CÀNH MƠ” ?

Bài *kệ* chỉ có 6 câu, không có đầu đề;

Hoàng Xuân Hãn đã dịch ra quốc ngữ như sau:

*“Xuân qua trăm hoa rụng,
Xuân lại nở trăm hoa.
Trước mắt sự đời thoáng,
Trên đầu hiện tuổi già.
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết;
Ngoài sân đêm trước một cảnh mơ.”*

Cốt cách hoa mai

Feb28

Đối với người dân phương Nam, Ngày Tết, trong mỗi gia đình dù giàu hay nghèo đều cố gắng có một chậu hoa Mai để cầu mong năm mới được nhiều may mắn, thuận lợi. Cây Mai là giống cây lâu năm, thân gốc không quá to, rễ lồi lõm, da xù xì nhưng cành, nhánh mềm mại, tán lá màu xanh tươi, hoa màu vàng rực rỡ lại trở được dài ngày. Vào mùa Đông, Mai lại tự rụng lá để rồi trở hoa vào mùa Xuân. Do nắm bắt được quy trình nên người ta thường lấy lá vào những ngày giáp Tết để hoa trở đúng vào Mồng một. Trồng mai trên đất vườn phải là thứ đất đen, đất thịt nhưng không giữ nước để tránh úng thối. Mai trồng trên các luống vòng cao, có khoảng cách vừa đủ để cây tăng trưởng. Mỗi năm vào rằm tháng 10 Âm Lịch phải ngắt hết lá để dồn nhựa cho các nhánh ra hoa. Tuốt lá không đúng ngày sẽ ảnh hưởng đến ngày hoa nở. Khi cắt nhánh đem ra chợ phải đốt gốc. Cách đốt gốc cũng góp một phần không nhỏ vào việc giữ cho hoa nở bền hơn. Hoa Mai là một loài hoa quý đứng đầu trong bộ tứ quý Mai, Lan, Cúc, Trúc. Thân gốc tuy cứng cỏi, xù xì, cổ kính nhưng vẫn mang dáng vẻ quý phái và thanh khiết. Dáng của Mai kiểng thường là: Dáng trực, hơi nghiêng, nghiêng, nửa thác đổ và thác đổ.

Hoa Mai có màu vàng, màu vàng tượng trưng cho sự vinh hiển cao sang. Tại Việt Nam màu vàng còn tượng trưng cho Vua (thời phong kiến). Màu vàng thuộc hành Thổ trong ngũ hành – Thổ nằm ở vị trí Trung Tâm, và màu vàng cũng tượng trưng cho nòi giống Việt.

Người xưa cho rằng cây Mai có được sức thu hút mạnh đối với mọi người là do nó mang được hình ảnh của 3 loại cây đẹp: Mai, Tùng, Trúc. Ba giống cây tượng trưng cho đức tính của người Quân tử nên từ xưa đến nay ai cũng yêu thích ưa chuộng. Qua cây Mai ta có thể hình dung ra dáng vẻ của Tùng, Trúc vì Mai có cái ẻo lả, thanh tú của Trúc và vẻ uy nghi cứng cỏi của Tùng. Và người xưa còn xem cây Mai tượng trưng cho tiết tháo trong sạch, nhân cách thanh tao, có thể sánh ngang Tùng

Bách, hiên ngang thi gan cùng sương gió với vòng đời hơn một trăm năm. Thi nhân Cao Bá Quát đã viết:

Thập tải luận giao cầu cổ kiếm

Nhất sinh đê thủ bách Mai hoa

Dịch là

Mười năm chu du tìm kiếm báu

Đời ta chỉ cúi lạy hoa mai

Danh sĩ Nguyễn Trung Ngạn cũng có câu: “Đã mao cốt cách nguyên phi tục” nghĩa là “Cốt cách của hoa Mai rừng vốn không thô tục”... Cũng chính vì lẽ đó mà cây Mai luôn có một vị thế đặc biệt trong lòng mọi người.

Mùa hạ năm 1942, tại Lũng Dẻ, Việt Bắc, một năm sau khi thoát khỏi nhà tù Tưởng Giới Thạch, một lần lên núi chơi, Bác Hồ tức cảnh làm bài thơ tứ tuyệt chữ Hán Thượng Sơn (lên núi), trong đó hình ảnh một cành mai xuất hiện trong tứ thơ rất bất ngờ và xúc động:

Lục nguyệt nhị thập tứ

Thượng đáo thủ sơn lai

Cử đầu hồng nhật cận

Đối ngạn nhất chi Mai

Nhà thơ Tố Hữu dịch

Hai mươi tư tháng sáu

Lên ngọn núi này chơi

Ngẩng đầu mặt trời đỏ

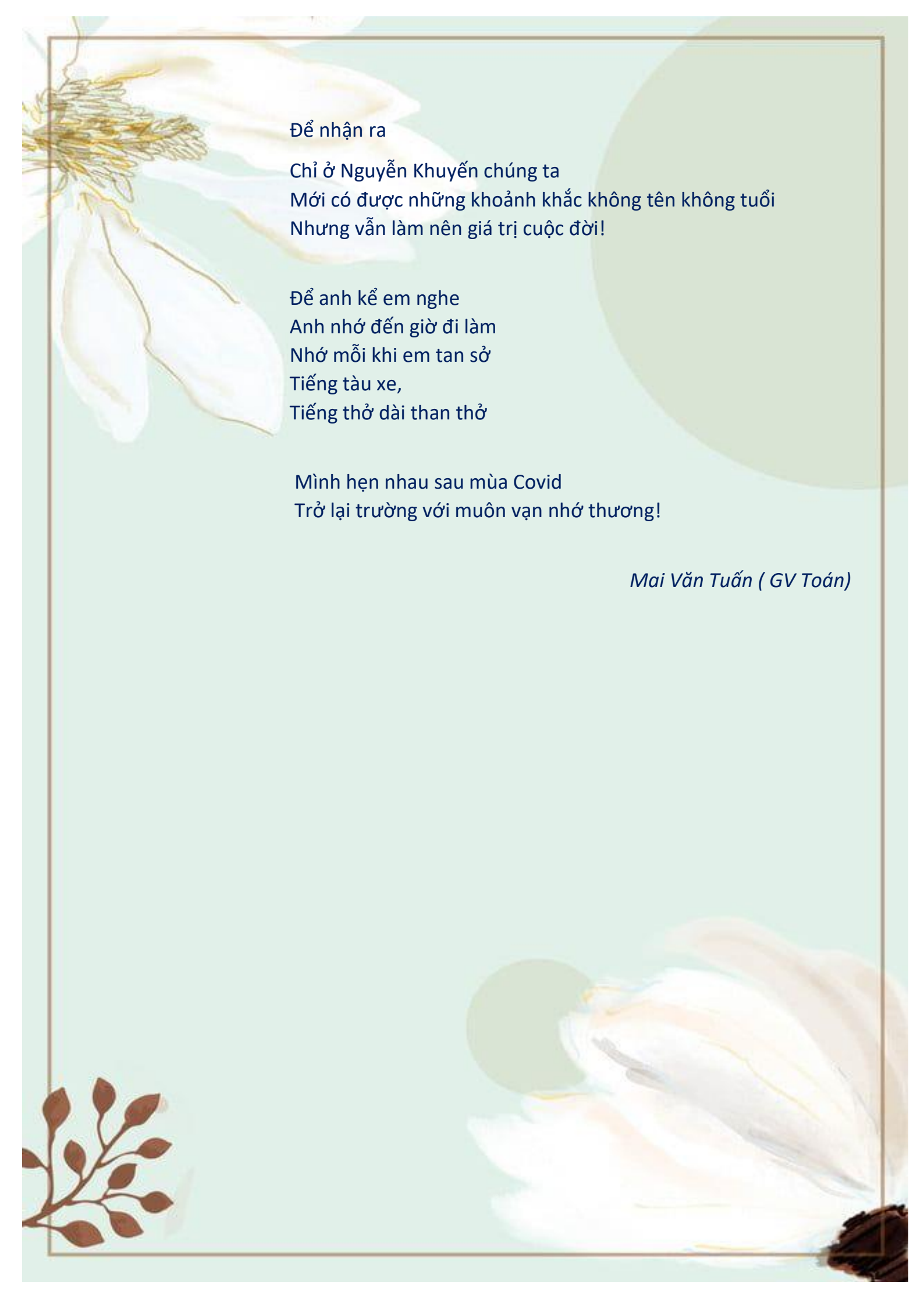
Bên suối một nhành mai.

Anh Kể Em Nghe

Anh kể em nghe
Ngoài kia xô bồ quá!
Hôm nay nắng hanh
Ngày mai giá lạnh
Nơi anh ở là khoảng trời xanh ngắt
Có ngôi nhà
Tên Nguyễn Khuyến thân thương!

Anh kể em nghe
Chuyện anh thăm mê
Mê “văn hóa nhà trường”, bởi lời văn giản dị
“Mười hai chữ vàng” soi sáng ta trân quý
Hôm nay anh đọc, ngày mai anh lại đọc
Truyền ngọn lửa hồng đưa lớp trò sang sông!
Anh đã về đây tiếp bước lời cha ông
Vớ lời dạy: “dạy, dạy nghĩ”
Như hành trang nâng bước chân đi

Anh kể em nghe
Khi mình chung ngôi nhà Nguyễn Khuyến
Khi cùng nhau vang lên khẩu hiệu:
“Nên người học giỏi”
Và “cất cánh bay cao”.
Em sẽ lại ghen ngào
Nghe tiếng thở dài, nghe giọt nước mắt
Nghe những nhọc nhằn thấm thoát trôi nhanh
Nghe lịch sử trường ba mươi tuổi
Nghe chuyện thủ khoa - gương sáng rạng ngời
Nghe những san sẻ - ổ bánh mì trên xe đưa rước
Và nghe cả những yêu thương
Nghe tất cả..



Để nhận ra

Chỉ ở Nguyễn Khuyến chúng ta
Mới có được những khoảnh khắc không tên không tuổi
Nhưng vẫn làm nên giá trị cuộc đời!

Để anh kể em nghe
Anh nhớ đến giờ đi làm
Nhớ mỗi khi em tan sở
Tiếng tàu xe,
Tiếng thở dài than thở

Mình hẹn nhau sau mùa Covid
Trở lại trường với muôn vạn nhớ thương!

Mai Văn Tuấn (GV Toán)

KHÓC CƯỜI SÂN KHẤU

(Nghĩ từ tiết mục Sân khấu hóa tác phẩm văn học của học sinh)

*Này Thị Kính, này Xúy Vân
Này đây Mầu Thị...thoáng gần...thoáng xa
Chuyện đời như mới hôm qua
Ngàn năm trong cõi ta bà... Hôm nay!
Này đây Chí ngẩn ngơ say
Còn đây hiu hắt, đắng cay nỗi đời
Đây nước mắt, đây nụ cười
Còn đây chan chứa những lời yêu thương
Đây là nhung nhớ vấn vương
Ngàn trùng xa cách vẫn hương tình đời
Ngồi xem em diễn- bồi hồi!
Từ trong trang sách- Trang đời hiện ra
Nhân tình một cõi bao la
Khóc cười sân khấu để ta thành người
Khóc đi em! Hãy cười nhiều!
Bi- hài; cười- khóc bao điều thế gian
Yêu cho yêu hết tâm can
Thương cho đến lúc thân tàn mới thôi!
Chớ đừng xanh lá, bạc vôi
Biết thương trang sách để tôi thành người
Yêu sao yêu quá nụ cười
Lại nghiêng trang sách bên đời bao dung!*

8/1/2023

Kim Trọng

DUYÊN NỢ NGÀN NĂM

Trắng vàng rọi xuống trần gian
Ngân nga khúc hát cung đàn đắm say
Tiếng tơ cao vút tầng mây
Tình thơ mở lối ngất ngây lòng người

Xuân từ thuở đất trời khai mở
Khoe sắc vàng rực rỡ hồn mai
Tháng năm lưu lại dấu hài
Tô son điểm phấn mấy ai sánh bì?

Nào ai đó xuân thì đương sắc
Lỡ nhịp cầu bỏ mặc đường tơ
Tháng năm không đợi chẳng chờ
Mà lòng vương vấn cung tơ bỗng trầm

Nào ai đó ôm lòng tri kỉ
Xuân qua rồi hạ đến thu đi
Đông lai sầu muộn biết chi là sầu
Chờ khi Ô Thước bắc cầu
Ngưu Lang Chức nữ gối đầu kề bên

Nào ai đó bên thềm đứng đợi
Lòng dỗi về một cõi xa xôi
Ánh trăng nghiêng ngả triệu hồi
Nàng xuân nhẹ bước về nơi quảng Hằng!

Hồ Thị Kim Liên

Chú giải: Nàng xuân xinh đẹp vì lưu luyến chốn nhân gian mà quên đi ngày tháng... rồi một ngày chợt nhận ra trần gian hoa lệ vốn không thuộc về mình, không hợp với mình nên nhẹ bước về lại cung Quảng

Hương Sắc Mùa Xuân

Bảng lảng gió mây thoảng nhớ mong,
Xuyến xao tiếng sáo quyện cõi lòng.
Rạo rức ánh dương khắp khắp chốn,
Xuân về náo nức nổi hoài trông.

Lả lướt nàng xuân dáng ngấn ngơ,
Nồng nàn hương sắc khơi dòng nhớ.
Thồn thức dáng hình trong sương sớm,
Nảy nở mầm xanh chẳng đợi chờ.

Nhìn rực sắc đào thắm tươi phơi phới,
Nghe rộn thanh yến anh hát bao lời.
Thoảng hương mơ ngọt ngào nơi ải Bắc,
Thấu nặng tình bao xúc cảm đầy vơi!

Quê thương mến có sen hồng tỏa ngát,
Mưa nhẹ rơi lá đón nắng vàng tươi.
Thế vươn thẳng khắp bao la xanh mát.
Vẻ kiêu sa hoa Tháp Mười đài các.

Nhìn cánh hoa ngấm nghĩ cuộc đời ta,
Bao thử thách khó khăn cùng vấp ngã.
Như hoa tàn búp lại nở đua chen,
Sen rạng rỡ giữa bùn nhơ nắng tà.

Ngô Hoàng Duy

Giọt Nắng Bên Thềm

Ngoài trời lất phất mưa rơi
Vài cơn gió nhẹ, tiết trời ấm hanh
Chim kia ríu rít trên cành
Bâng khuâng cái lá chao quanh sân trường.

Ân tình như thể tơ vương
Càng sâu ân nghĩa, càng thương thương nhiều
Bình minh rồi lại xế chiều
Con đò lặng lẽ phiêu diêu giữa dòng.

Khơi nguồn bên đục bên trong
Cho em khôn lớn, cho lòng vui thay!
Nâng niu, dịu dặt bao ngày
Cây kia kết quả, càng say công trồng.

Ngẩng lên xem áng mây hồng
Xem hoa nở rộ, trong lòng hân hoan
Cho dù còn lắm gian nan
Một tia nắng ấm xiên ngang bên thềm.

TP Hồ Chí Minh, ngày 08/01/2023

Trần Kim Thanh



Xuân Về Trên Sân Trường

Ngoài trời lất phất giọt mưa
Con chuồn ướt cánh - đổ thừa xuân sang!
Góc sân khoe chiếc áo vàng
Cánh mai run rẩy giữa làn heo may...

Xuân về ngang lớp chiều nay
Tiếng con chim hót gọi ngày ngát hương
Tuổi nào vụng dại dễ thương
Áo ai bay cuối sân trường ngẩn ngơ...

Mai Trang

Một Sáng Xuân Sang

Cánh đào vẫn còn e ấp
Gọi mùa xuân đến sáng nay
Bực giảng bước cao bước thấp
Phấn vương trên tóc Cô, Thầy

Chợ Tết đã đông người họp
Cô còn giáo án chưa xong...
Cuối năm rộn ràng náo nức
Người ta má thắm môi hồng...

Cuối đường hoa xuân đương nhụy
Ngọt ngào cái rét heo may
Sáng nay Thầy đi dạy sớm
Khoác thêm một chiếc áo dày

Một sáng Xuân về xanh ngắt
Cây bàng điểm lá non tơ
Cổng trường mưa bay lất phất
Yêu sao năm tháng học trò...

Lê Thị Kim Ngân

Hoa Thầy



Phấn trắng chi sầu đến ủ ê
Bảng đen sao nặng nỗi ô lẽ
Tháng 5 đứng lại trời ngơ ngẩn
Giọng ai vang vọng những đam mê.

Nghề giáo bao năm phải nghiệp người
Hay là máu thịt, hờ thầy ơi?
Là thân nến sáng qua đêm tối
Cháy đến tim soi một chữ “đời”!

Này phấn thôi buồn nỗi vu vơ
Bảng đen chớ nặng mối mong chờ
Bục giảng mai thầy không đến nữa
Hoa thầy vẫn thắm giữa sương mờ.

Hoa thầy vẫn thắm giữa sương mờ
Thắm giữa yêu thương giữa lặng tờ
Giữa tháng 20 trời trở nhạt
Vạn bông hoa nhỏ, vạn đời thơ.

Bùi Thị Thu Thảo



Chợt Xuân



Lẩn thẩn vườn hoang sương sớm nhiều,
Cành vàng lá ngọc gió đung đưa.
Vệt sáng xuyên dòng qua kẽ lá,
Rộn ràng chân bước khúc hoan ca.
Hoa chớm từng bông, hoa trĩu cành,
Rực màu khoe sắc chốn xuân xanh.
Hương nồng, say bướm, đưa tay với,
Bắt một nhành hương mang giấu trời.
Run rẩy cành mềm chim én đậu,
Ngân dài câu hát đón xuân qua.
Vang tiếng trời xa như vẫy gọi,
Tác thành đồng hưởng mở đầu xuân.
Lòng yên chợt tỉnh bừng nô nức,
Huýt sáo theo điệu tiếng chim ca.
Thanh âm hoà quyện cùng cảnh sắc,
Thoáng chốc người cuộn trong khối xuân.

Nguyễn Duy



TÌNH YÊU thời thiếu nữ


Trong một đêm thơ ở trường Đại học Tổng hợp Lê-nin-grát, cô sinh viên khoa toán yêu thơ On-ga Béc -gôn đã đến với nhà thơ Béc-xô-nốp bằng một tình yêu nhiệt thành, say đắm. Béc-xô-nốp là một nhà thơ có tên tuổi, đã không chối từ tình cảm của cô sinh viên. Nhưng rồi ông không thể đón nhận tình yêu ấy vì đã có vợ con, còn On-ga thì không dám vượt qua hàng rào ngăn cách đó. Mối tình ấy nhanh chóng tan vỡ và thế là họ phải chấp nhận xa nhau. Quá khứ tưởng như đã ngủ yên, nhưng không phải thế. Mười năm sau, mối tình ấy đã thức dậy trong những dòng thơ nuối tiếc khôn nguôi của Béc-xô-nốp:

*Chỉ có một lần thôi
Em hỏi anh im lặng
Thế mà em hờn giận
Để chúng mình xa nhau*

*Biết đi đâu về đâu
Con đò không bến đợi
Ơi cây xanh tình đời
Có nghe lòng ta gọi*

*Những mùa xuân đã qua
Tiếng ve về thỏn thức
Gió thổi trong đêm hè
Kể chuyện mười năm trước*

*Chỉ có một lần thôi
Em hỏi anh im lặng
Thế mà em hờn giận
Để chúng mình xa nhau*



Nơi tình yêu nất đầu
Cũng là nơi khó nhất
Trái tim dù biết hát
Nhưng tình đời dễ đâu

Những đôi lứa yêu nhau
Hãy nghe tôi kể lại
Chỉ một lần trót dại
Thế là thành chia phôi

Chỉ có một lần thôi
Em hỏi anh im lặng

Còn Ôn-ga nhớ về mối tình đó bằng những vần thơ lắng đọng nhiều suy tư,
mang nỗi buồn của mối tình thời thiếu nữ:

Em nhớ lại chuyện ngày quá khứ
Khúc hát ngây thơ một thời thiếu nữ
Ngôi sao cháy bùng trên sông Nê-va
Và tiếng chim kêu những buổi chiều tà!

Năm tháng đắng cay hơn, năm tháng ngọt ngào hơn
Em mới hiểu bây giờ anh có lí
Dù chuyện xong rồi, anh đã xa cách thế
Em hát khác xưa rồi, khóc cũng khác xưa

Lớp trẻ lớn lên giờ lại hát theo ta
Lại nhấp vị ngọt ngào thuở trước
Vẫn sông Nê-va, chiều tà, ánh nước
Nhưng nghĩ cho cùng họ có lỗi đâu anh?

(Bằng Việt dịch)



Người ta thường nói với nhau rằng ở đâu có tình yêu, nơi đó thường có những câu chuyện buồn và tình yêu đã đi rồi, còn nỗi buồn vẫn ở lại:

*Em nhớ lại chuyện ngày quá khứ
Khúc hát ngâm thơ một thời thiếu nữ
Ngôi sao cháy bùng trên sông Nê-va
Và tiếng chim kêu những buổi chiều tà!*

Âm điệu thơ chậm rãi, trầm buồn đưa ta đến với câu chuyện tình của “em”. Em đã để lại nơi đây một tình yêu buồn. Tình yêu ấy gắn với dòng Nê-va, với “tiếng chim kêu” trong “những buổi chiều tà” và hình ảnh “Ngôi sao cháy bùng” lên như khát vọng tình yêu không bao giờ tắt của những đôi lứa yêu nhau. Khát vọng ấy đã thành “Khúc hát ngâm thơ một thời thiếu nữ”. “Em” đã cháy hết hết mình để cất lên bản tình ca say đắm nhất, tha thiết nhất, đến tận cùng giọt nong cho tình yêu. Tiếng hát ấy là hơi thở của tuổi trẻ bông bột đã từng yêu và cũng được yêu. Khúc hát ấy là cung bậc rung động bồi hồi, xao xuyến của mối tình đầu mà ngàn năm chưa dễ mấy ai quên. Với em, bài ca không có lời kết ấy là mãi mãi, dù cho đường đời có thẳng, có trầm bao lần chẳng nữa.

Khúc ca em hát thuở ấy là cung bậc tình yêu với những khao khát, nhớ mong, chờ đợi rồi vô vọng. Quá khứ ấy cho đến tận bây giờ em mới nhận ra:

*Năm tháng đắng cay hơn, năm tháng ngọt ngào hơn
Em mới hiểu bây giờ anh có lí
Dù chuyện xong rồi, anh đã xa cách thế
Em hát khác xưa rồi, khóc cũng khác xưa*

Mạch thơ đi từ hồi tưởng về với hiện tại. Cô sinh viên khoa toán yêu say đắm và bông bột ngày xưa ấy nay đã thấm thía một điều mà hồi đó chưa kịp hiểu vì: “Năm tháng đắng cay hơn, năm tháng ngọt ngào hơn”. Bây giờ cô đã hiểu rằng ngọt ngào và cay đắng, hạnh phúc và bất hạnh, sum họp và chia li... là những mặt đối lập nhưng luôn tồn tại trong cuộc sống mà con người phải đối mặt. Ngày ấy khi mới mất anh, em đã không hiểu nên bỏ chạy trong quay cuồng thác lũ, mặc cho mọi người

kinh ngạc. Và em đã đập nát tay vào cánh cửa tình yêu để gọi anh, để có anh nhưng tất cả chỉ là vô vọng.

Dòng đời cứ ung dung bước qua tất cả không chờ, không đợi ai. Bây giờ, khi bụi thời gian phủ lên mái đầu óng ả của ngày xưa thì em đã hiểu: “*anh có lí*”. Có thể khi yêu anh, em còn quá trẻ, quá bông bột si mê với “*Khúc hát ngây thơ*” trên dòng sông Nê-va mà không nhận ra. Đến khi em hiểu thì “*anh đã xa cách*” và cả em cũng khác em ngày xưa, thời yêu anh “*Em hát khác xưa rồi, khóc cũng khác xưa*”. Em vẫn hát nhưng không còn là “*khúc hát ngây thơ*” thời thiếu nữ nữa mà nó đã nhuộm vị đắng cay của cuộc đời. Em vẫn khóc nhưng không còn là giọt nước mắt chờ đợi mà là vết thương lòng chảy máu dọc thời gian. Có thể một lúc nào đó, những người yêu nhau nhưng cuộc tình dang dở, họ tìm về kỉ niệm giữa gió, giữa nước, giữa rừng cây, giữa nơi nào đó... mà tình yêu đã gửi lại; Họ về với đất, với cỏ để nhật lại một nụ hôn đầu vụng dại đã đánh rơi. Còn On-ga Béc-gôn có khi nào trở về dòng sông xưa chở đầy sự chia li, sự nuối tiếc của mối tình đầu?

Bài thơ là bài ca tình yêu dang dở được nhà thơ hát bằng sự trải nghiệm qua năm tháng cuộc đời, có cả hạnh phúc lẫn khổ đau:

Lớp trẻ lớn lên giờ lại hát theo ta

Lại nhấp vị ngọt ngào thuở trước

Vẫn sông Nê-va, chiều tà, ánh nước

Nhưng nghĩ cho cùng họ có lỗi đâu anh?

Khổ thơ cuối đột ngột thay đổi về giọng điệu và cảm xúc. Nơi chứng nhân tình yêu của chúng ta đã trở thành nơi hò hẹn của bao lứa đôi khác. Tình yêu bắt đầu ở tuổi mười tám, đôi mươi, lại nhấp vị ngọt ngào, lại hát bản tình ca say đắm như anh và em của ngày xưa ấy. Bản tình ca đắm say không còn của riêng ai mà của chung lớp trẻ bởi vì nó trở thành thánh ca tình yêu của muôn người, muôn đời. Cuộc đời này có bao nhiêu đôi lứa được vui trong căn nhà hạnh phúc; Có những ai suốt đời mang theo câu hát tiếc nuối của tình yêu thời thiếu nữ... Nghĩ cho cùng thì không ai có lỗi trong những cuộc tình đã lỡ, cả anh và em cũng thế. Bài thơ vương buồn và thoáng ngậm

ngủ nhưng nó đã sống cùng năm tháng và còn ngân mãi trong trái tim của những người yêu thơ của On-ga Béc-gôn.

Trần Thị Hành Vân



Thơ vẫn đẹp như ngàn năm trước

MODERATO - VUI TƯỞI

Thơ: PHAN VĂN
Nhạc: NHẤT TỬY



TIỀN BIỆT

THCS-THPT Nguyễn Khuyến
TP.HCM Nguyễn Tiều 04/02/2023

Thơ NGUYỄN NGUYỄN
Nhạc NHẤT TÚY

Moderato - Tình cảm thiết tha ♩ = 80

Thôi để em đi mây gió gọi. Đòi
non chim hát ngọt như thơ. Trời xanh lựa nắng em hong
tóc. Sông đời em sang nước ghé bờ. Ta có còn
chi duyên dáng nữa. Thanh xuân tàn rụng mấy muôn tờ. Xuôi
tay ngày tháng qua vai lạnh. Tan mộng bình sinh nhện ráo
Fine
tơ. Mùa tóc năm xưa cầm quán
khách. Bến hòn cảm mục chuyén đò mưa. Lòng
ta phai hết màu hoa bướm. Em hãy ra khơi nước gió
vừa. (Thôi để em...)

BA MƯƠI NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

Nguyên Tiêu 04/02/2023

Thơ THANH HUYỀN
Nhạc NHẤT TÚY


Swing Médium Hân hoan

Con đường nào hằn in dấu chân Người. Ngôi trường
Hai Thầy đã dày công ươm cây trồng. Trái ngọt
nào mang trên mình bao thế hệ? Chuyện chờ tuổi
ngào cho thế hệ xanh ước vọng. Gia đình Nguyễn
thơ oằn nặng những chuyến đò. Nâng cánh chim bay
Khuyến chung tay xây mái trường. Sống trong bao yêu ...
cao đến chân trời ước mơ. (Hai Thầy) ...thương vũng bước tới tương
Mạnh dón dập hơn
lai. Cùng hát vang lên câu chúc mừng. Chào Nguyễn
Vững bước đi lên thời hội nhập. Cùng bàn
Khuyến đã ba mươi năm trường càng thêm phát triển
tay với bao khối óc từng chặng đường tỏa sáng.
DANH CHÍ TÍN THÀNH đây tiềm năng, đây nguồn
Ghi nhớ Hai Thầy đây nhiệt huyết đã khai
sống. Nguyễn Khuyến thân ... yêu đi lên trong niềm kiêu
sáng Nguyễn Khuyến Lê Thánh...
hãnh. Vững bước đi ...
...Tông rặng rỡ danh vang.

Người là ai

Tưởng nhớ thầy Lê Tri Viễn

RUMBA BOLÉRO

Dập đầu xa vắng 

Thơ: LÊ TRỌNG TÍN

Nhạc: NHẤT TÚY



Người là ai? Người là đứa con hết lòng thương mẹ.



Người là ai? Người là vầng trăng lơ lửng nhớ thương



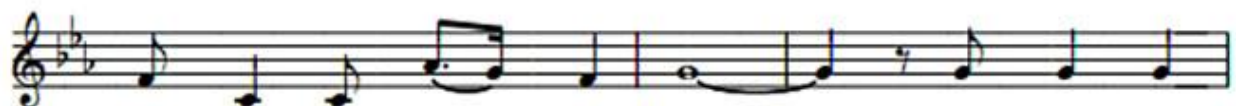
ai. Người là ai? Người là tình yêu đôi lứa ngậm ngùi.



Người là nhà thơ lãng động ở tình sương.




Ôi thương nhớ, nhớ thương một dáng người mộc mạc.



Chân tình trọn nghĩa thủy chung. Tình bạn tình



thơ tình thầy trò tình chồng vợ. Trọn một tấm 



lòng tạm biệt với Nguyễn Tiều. Người là ...

Kính tặng Thầy TS Lê Trọng Tín

Sài Gòn, 24-10-2015 NT

Thầy hãy yên lòng

Thơ: Lê Trọng Tín
Nhạc: Nhật Túy

♩ Tinh cảm thiết tha



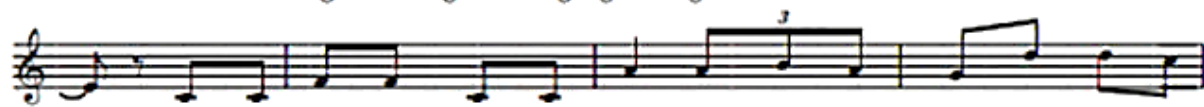
Hãy yên lòng Thầy ơi giữa đất trời Bình Dương xanh mát.
Hãy yên lòng Thầy ơi Thầy thức dậy bình minh rực rỡ.



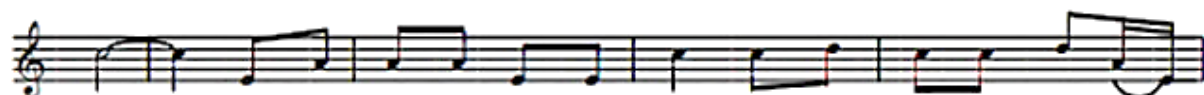
Thầy nằm đây yên giấc ngủ ngon có chúng con
Tràn niềm vui Nguyễn Khuyến Bình Dương đã khơi sắc.



Bước tiếp bước theo chân Thầy mãi mãi xứng lòng Thầy mong mỏi.
Tin ở chúng con yên lòng giấc ngủ muôn đời luôn tươi ...



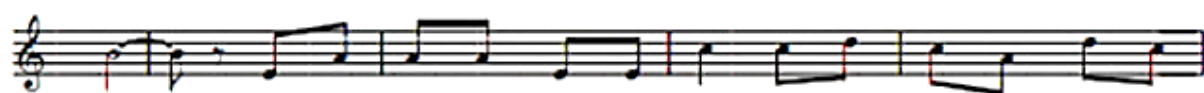
Dạy học sinh nên người học giỏi DANH - CHÍ - TÍN - THÀNH nhờ kỹ ghi



sâu. Rừng cao su êm đềm rộng trải như chúng con nâng giấc ngủ



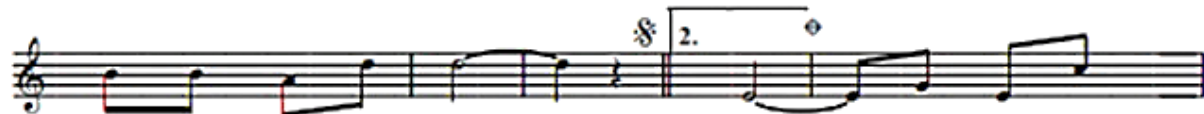
Thầy. Một đời người vun đắp dựng xây sự nghiệp lớn chúng con gìn



giữ. Bình minh lên ánh hồng tỏa sáng theo ánh dương Thầy bước quay



về. Ngày lại ngày Thầy rạng sáng trường xưa Thầy sống



giữa chúng con mãi mãi. ... sáng. Rất thực rất



mơ tuy xa mà gần Thầy giữa chúng con ngọt lịm bài thơ.

Xuân Ất Mùi 2015